NAM THỨ MƯỜI LĂM. — SỐ THỨ 2987 MỖI SỐ: 0$04 NGÀY THỨ SÁU 4 MARS 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 6[illegible]

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	
Bắc-kỳ, Trung kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page:	
Une seule insertion	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m
Petites annonces classées.	0$20 la ligne

Một cái thói quen hư-hại ở xã-hội ta

Cứ theo như cái số biên chép của một số tạp chí nước Anh, thì cái nạn thuốc phiện hiện nay lây lan sang châu Âu cũng đã rộng mà cũng rất là gớm ghê. Không những đàn ông và người lớn có người ham thích mà thôi, mà cả đàn-bà trẻ con cũng có người cũng ham thích nữa, không những chỉ chơi bời thầm vụng mà thôi, cũng có nơi lại mở ra nhà, công nhiên cho mọi người đến hút, và lại chế ra các thứ đồ dùng rất mới lạ và rất lịch-sự, để cho người ta dùng trong khi đi đường và khi làm việc. Chính-phủ cũng lấy làm lo lắng mà tìm phương cứu chữa, song cũng chưa có cách chi thành hiệu. Nếu quả vậy thì thuốc phiện thật có cái ma-lực thật mạnh, không những là ở những nơi man-giã hay là nơi dân trí mới đến trình-độ bán khai thường mắc cái độc ấy, mà chính ở nơi dân-trí đã khai thông, cái trình-độ văn-minh đã gần lên đến cực điểm, mà cũng còn nhiều người mắc nữa.

Giống thuốc phiện nguyên từ Ấn-độ truyền giống vào nước Tàu đã mấy trăm năm nay, lây lan khắp cả nước, đã có biết bao nhiêu người bị hại thật là sâu cay, từ ngày dân-quốc chính-phủ thành lập, nghe đâu đã có độ hạ lịnh nghiêm cấm, và nhiều nơi lại chặt bỏ cả cây thuốc phiện đi, số người hút nghe chừng cũng có ít hơn trước. Sau lại từ nước Tàu truyền sang nước Nam, đến lượt người Nam lại mắc phải cái độc ấy. suốt cả Trung Nam Bắc ba kỳ, đâu đâu cũng lây-lan rất rộng. Cái hại thuốc phiện ở nước ta, có đã đến hàng trăm năm, không phải nói thì ai cũng biết. Từ ngày chính-phủ đem thuốc phiện vào ngạch thương chính, giá bán cứ một ngày một cao vọt mãi lên, ví với hai mươi năm về trước, có đến gấp hai gấp ba. Ai chẳng tưởng rằng giá thuốc cao lên thế thì số người hút tất phải bớt đi. Thế mà lại trái hẳn với cái bụng nghĩ của người ta, giá thuốc phiện càng đắt, thì người hút lại càng nhiều, chẳng khác gì bệnh dịch lệ, truyền nhiễm lại càng ngày càng rộng. Không kể những cái hại mờ tối tinh thần, hại tổn khí lực, và hư phí mất thì giờ, khiến cho nhiều người chí khí đổi đường, không còn mơ tưởng gì đến công việc, đó là hại ở trước mắt người ta ai cũng thấy, hãy nói ngay cái số tiền tiêu tiết ra hàng năm của ta cho người Tàu, thì thuốc phiện dễ cũng chiếm một số lớn, chẳng kém gì thuốc bắc, chè Tàu, và các hàng hóa khí dụng của Tàu. Đó cũng là một cái nguyên-nhân xấu, khiến cho mình sức cứ yếu mãi, của cứ nghèo mãi, chưa biết ngày nào thoát khỏi cái vòng liệt bại để mong sinh tồn ở cái thế-giới cạnh tranh kịch liệt này.

Nay thử xét xem, vì cớ gì mà cái hại thuốc phiện càng ngày càng lây lan rộng ra như thế; ở các nơi thành thị, số người tụ hội đã đông, cách ăn chơi cũng bảo hoa rất mực, nào là rượu chè nào là hát xướng, những người du đãng, đã sẵn tiền lắm bạc tha hồ mà phung phá, lại phần nhiều non người trẻ dạ chưa biết lo sâu tính xa, yên hà lại coi là cái thú rất phong-lưu, vì anh em nài ép rủ rê, tuy chưa biết thú-vị bao giờ, nhưng cũng gắng gượng nếm qua cho trải. Nay một điều, mai một điều, lâu lâu rồi hóa quen, đến khi cổ mắc vào tròng, tuy biết dại mà gỡ ra không được nữa, gớm ghê thay! ăn thuốc độc mà lại ngọt như đường, thấy cái chết mà cứ xô nhau đến, ở xã hội ta bây giờ, cái phong-trào cải-lương đã thịnh hành, hai tiếng cải-lương đã gần thành ra câu cửa miệng sao lại chỉ có cái nạn cơm đen, không thấy chút gì là cải lương, mà lại cứ ngày thêm bãi lương ra mãi. Còn ở chốn thôn quê, thì lại lắm nơi có cái tập tục rất là quái gở lạ lùng nữa, những nhà hào-phú, khi có công việc to lớn, thì sự cần-thiết thứ nhất để tiếp đãi khách khứa, là phải bầy ra mấy cái bàn đèn, nhà chủ có nhiều thuốc mới là nhà sang, người khách có biết hút mới là khách lịch, cứ con mắt của người đứng ngoài mà xem ra, thì có khác gì thả mồi mà dử nhau, đặt bẫy mà lừa nhau, mà người trong cuộc thì vẫn điềm nhiên, thấy cái vạ thất thổ vong gia, cứ nhắm mắt mà lăn lưng đến. Ấy vì hai cớ ấy, mà cái vạ thuốc phiện ở xã-hội ta, càng ngày càng thêm dữ dội.

Vẫn biết rằng nền đạo đức của người đã hư hỏng, cái chủ-nghĩa khoái lạc đã thịnh hành, đương khi ngọn nước chẩy xuôi, có sức nào mà ngăn-cản lại được. Đương lúc nghìn muôn người mê say trong cuộc mua vui, mà ở ngoài có người bàn nói đến, thì không những cho là ngang chướng mà không muốn nghe, mà lại cho là trần hủ mà đem lòng bỉ. Nhưng ta trộm nghĩ rằng bạn thiếu-niên ta bây giờ, tuổi đương giàu, sức đương mạnh, bước trước còn dài, lại gặp khi vận-hội mở mang, nhờ khí non sông chung đúc, phần nhiều có thông minh, có tư-tưởng có chí khí, trong thì mọi hạnh phúc của gia-đình, ngoài thì sự tiến-hóa của xã-hội, đều trông cậy vào bạn thiếu-niên cả. Bạn thiếu-niên mà nền đạo-đức không được vững cũng lạc vào bến mê, sa vào bể khổ, làm tiêu-ma mất chí-khí, hao tổn mất tinh-thần, tiền-đồ nước Việt Nam, còn có chút gì trông cậy nữa. Ta yêu bạn thiếu-niên, quí bạn thiếu-niên, cho nên không sợ mỏi miệng, không sợ rờm tai, thường đem lời trần hủ mà trung-cáo bạn thiếu-niên, họa may trong một trăm người, có hoán tỉnh được giăm ba người, thì mối hạnh-phúc của dân tộc Việt-Nam sau này, cũng có bổ-ích được một đôi chút.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 1er mars 1927

Nước Pháp

Bản dự án về ngạch quan thuế mới

Trong bản dự án về ngạch quan-thuế thuộc-địa đệ-trình phòng trị sự thứ dân nghị-viện có chia các thuộc-địa ra làm hai hạng: 1· các đất bảo-hộ 2· Các đất ủy quyền.

Việc giao-dịch của các thuộc-địa về hạng thứ nhất với nước Pháp, Đông-dương và sự thuộc-địa ấy được miễn cả các thứ thuế. Về các thuộc địa về hạng thứ hai, thì hàng-hóa Pháp nhập-cảng cũng được miễn thuế, còn sản-vật của các xứ ấy nhập-cảng Pháp, nếu các xứ ấy biệt-đãi sản-vật Pháp, thì vật-liệu, và thực-phẩm nhập cảng cũng có thể được miễn.

Xứ Maroc

Việc binh định

Trong việc đánh quân Ktamas khi [illegible], người Tây-ban-nha gặp phải nỗi khó-khăn. Trước khi tới mùa xuân, chắc là không đánh trận nào to.

Nước Anh

Việc giao-tế với nước Nga

Tại hạ nghị-viện, M. Chamberlain có công-bố rằng chánh-phủ không định đáp lại chánh-phủ Xô-viết.

Về cuộc hội nghị hạn chế chiến thuyền

Quan thượng-thư bộ ngoại-giao đáp lại một câu hỏi của M. Mac Donald có cho M. Mac Donald xem bức thư đáp lại Hoa-kỳ về cuộc hội-nghị hạn-chế chiến thuyền. Chánh-phủ Anh nhận lời Hoa-kỳ bàn bạc về việc đặt một cuộc hội-nghị hạn chế chiến thuyền; nhưng cái địa-thế nước Anh nó buộc nước Anh phải bảo-hộ các đường vận-tải thực-phẩm; đường giao-thông của nước Anh với các thuộc-quốc rất dài, việc ấy cũng phải ghi nhận cho nước Anh; chánh phủ Anh sẵn lòng xét việc đem các tôn-chỉ đã ấn-định tại cuộc hội nghị Washington mà thi-hành rộng ra. Song muốn bàn về việc ấy, tất phải xem xét cẩn-thận mới được. Tất cả các thuộc quốc đều biểu đồng-tình về bức thư trả lời ấy. Chỉ có thư của nước Ai-nhĩ-lan là chưa tới nơi. Các báo đều biểu-đồng tình về việc ấy.

Nước Đức

Dư-luận với việc Anh Nga

Các báo bình-phẩm về việc chánh-phủ Nga phản-kháng nước Anh, có nói hai bên chắc là sẽ xẩy ra sự phân tranh. Báo *Berliner Tageblatt* có nói chánh-phủ Xô-viết đương gặp lúc khó khăn; mà chắc là chánh-phủ Nga cũng tự biết. Việc phân-tranh ấy mỗi ngày một to lên, đã bắt đầu làm mờ ám cái tình thế quốc tế.

Số thợ thuyền thất nghiệp

Số thợ thuyền thất nghiệp về ngày 15 février cộng là 1.769.000 người, so với mười lăm ngày trước giảm được 166.000 người.

Hung-gia-lị

Đảng cộng sản

Các báo ở Budapest đăng tin rằng sở cảnh sát đã bắt 700 người cộng sản. Nhiều người thú nhận rằng chánh phủ Moscou có lập một việc âm mưu lớn ở Hung gia lị, và chánh-phủ Xô viết có giúp nhiều tiền cho các xã hội quá kích.

Nước Nga

Việc kinh tế

Ở Reval một ban hội-đồng riêng có xét ra rằng, thực phẩm tăng giá lên bây giờ, gốc là bởi tiền *tchervonetz* mất giá đi vậy.

Bệnh tình M. Staline

Báo *Chicago Tribune* được tin ở Riga báo rằng các nhà y-học chuyên môn mới đến Moscou mới đây xét ra rằng M. Staline, tổng-trưởng hội-đồng quốc dân ủy-viên bị đau ở dạ dày. Trong vài tuần lễ nữa sẽ nguy.

Hoa kỳ

Việc trái khoản Đồng-minh

M. Mellon có tuyên bố rằng bộ ngân-khố có tiếp được thư của quan tổng-trưởng bộ tài-chánh nước Pháp báo rằng đến ngày 15 juillet nước Pháp sẽ nộp 10 triệu dollars về số tiền nợ Hoa-kỳ, và về sau sẽ cứ trả dần về số tiền mua vật dụng trong buổi chiến tranh. Về việc ấy bộ ngân-khố lấy làm ưng thuận.

Nhật-bản

Cái chánh-sách đối với Trung hoa

M. Shidehara có tuyên-bố rằng, cái chánh-sách của Nhật-bản đối với Trung-hoa không thay đổi. Ông lại nói Nhật-bản không can thiệp vào thêm nữa, vì các phương sách bảo-vệ hiện đương thi hành đã đủ để đối phó với tình-thế ngày nay.

Về cuộc hội nghị hạn chế chiến thuyền

M. Shidehara lại nói trước khi ông biết cái thái-độ của Hoa-kỳ, và nước Anh, thì ông không có thể quyết-nghị về việc Nhật-bản có nên dự một cuộc hội-nghị hạn-chế chiến-thuyền mà chỉ có ba nước dự mà thôi.

Phi-luật-tân

Một cuộc hội chợ

Cuộc hội chợ ở Manille đã xong ngày 28 février. Số người vào xem hơn một triệu. Song hội-đồng tổ-chức, và các nhà có hàng dự cuộc đều nói kết-quả kém các năm trước nhiều, ấy là bởi các tỉnh gần đây bị tổn hại về gió bão mới rồi rất nhiều.

Việc nhập cảng súc vật

Quan Toàn-quyền có cho phép đem nhập cảng 2.700.000 kilos súc vật ăn thịt trong một năm.

Ấn độ

Việc giồng gạo giồng bông

Cứ như trong bản tờ trình cuối năm, về gạo và bông, thì số đất giồng gạo là 79.133.000 acres, số thu hoạch được 29.479.000 tấn; về năm trước số đất giồng gạo là 81.378.000 acres, và số thu hoạch được là 31.687.000 tấn. Số đất giồng bông là 25.006.000 acres, số thu hoạch 4.952.000 balles, một balle là 400 livres. Về năm trước số đất giồng bông là 28.491.000 acres và số thu hoạch là 6.350.000 balles.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Kính nhờ quí báo làm ơn giải đáp cho mấy điều sau này thì tôi lấy làm cảm ơn vô cùng.

Nguyên tôi muốn mua một cái nhà của một người đàn bà già, người đàn bà ấy chồng chết được hai đứa con giai, một đứa năm nay lên 6 tuổi và một đứa lên 5 tuổi. Người ấy năm nay chẳng may mẹ chồng chết, lo toan sự tống chung cũng thiếu thốn đôi ít không thể tần tảo vào đâu được, nên phải bán nhà.

Vậy tôi xin hỏi cái nhà ấy: 1· một mình người đàn bà góa ấy đứng ký bán có được không?

2· Hai đứa con giai bé ấy mà điểm chỉ vào văn khế, thì điểm chỉ của chúng nó đã có giá trị gì chưa? trường hợp này, thể lệ pháp luật nên như thế nào xin ngài làm ơn chỉ bảo cho.

LỜI ĐÁP. — Đàn bà góa không được phép bán nhà của chồng, các con vị thành đinh có ký hay điểm chỉ cũng là vô ích, vì không có giá trị gì. Nhưng nếu vì giả nợ cho chồng hay lo toan những việc tối cần cho nhà chồng thì có thể xin trưởng tộc cho phép bán được.

Ph. h.-L

Việc Trung-hoa

Ngày 28 février 1927

Quân Phụng-thiên

Tin Bắc-kinh. — Quân Phụng-thiên vẫn đi qua sông Hoàng-hà, chắc là để đi vây Trịnh-châu, do Ngô-bội-Phu giữ.

Việc ở Thượng-hải

Tin Thượng hải. — Tướng Lý bảo-Thường có tuyên cáo rằng cầu Wase-cengingan ở trên sông Hoàng phố sẽ cấm đi lại từ 6 giờ tối đến 6 giờ chiều để phòng những việc công kích xẩy ra ban đêm. Lãnh sự đoàn đã tỏ tình phản kháng về việc ấy.

Việc ở Phúc-kiến

Phúc châu. — Các quan về quốc dân đảng tại Kiến-ninh-phủ đã bắt hội Y. M. C. A. và hội Hồng-thập-tự Trung-hoa đóng cửa, và hạ lệnh rằng: hễ các trường học bản xứ đóng cửa, thì các trường học nhà chung cũng phải đóng cửa. Các quan lại dựa thu lấy các trường học nhà chung ở Kiến-giang-tân. Quốc-dân-đảng lại mưu mô những cuộc biểu tình bài Anh ngay ở nhà thờ.

(*Dịch báo Tây*)

Ngày 2 mars 1927

Việc ở Hà-nam

Vì nhân dân ở Hà-nam nhất loạt nổi loạn, nên tình thế ở tỉnh ấy lại thêm khó khăn. Thôn dân và đội hồng-sang dùng khí giới, và đại bác cướp của quân lính, mà đánh trộm các nơi. Họ hình như định thống nhất quân Phụng-thiên, mà quân Phụng-thiên, cũng trừ họ rất dữ.

Một tin về M. Karakhan

Có tin rằng M. Karakhan, nguyên sứ thần chánh phủ Nga ở Bắc kinh, đã đi qua Cáp nhĩ Tân để đến Quảng châu. Tin ấy hiện chưa có gì là đích xác.

A. R. I. P.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sử-Ký Thanh-Hoa)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Xuân thủ đàm ân

PHÚ-THỌ

Chánh bát phẩm văn-giai (8-1)

M. Phạm-văn-Bẩm, chánh tổng Hoàng-cương Thanh-ba.

Tòng bát phẩm văn giai (8-2)

MM. Cao-văn-Nghễn, chánh tổng Nghĩa-quân, Đoan-hùng; Trần-văn-Vinh, chánh tổng Phú-thọ, Lâm-thao; Nguyễn-văn-Thám, chánh tổng Văn-phú, Cẩm-khê.

Tòng cửu phẩm văn giai (9-2)

MM. Nguyễn-văn-Năng, phó tổng Hạ-bì, Thanh-thủy; Bùi-văn-Thọ, lý trưởng Thanh-châu, Lâm-thao; Nguyễn văn Ổn, lý trưởng Do-nghĩa Lâm-thao; Ngô-văn-Chục, lý trưởng Thiềm-cùng, Phù-ninh; Trần-văn-Hòa, lý trưởng Hạ-bì Thanh-thủy; Phùng-văn-Bản, lý trưởng Tăng-xá Cẩm-khê; Lưu-duy-Tiệp, lý trưởng Lâu-thượng Hạc-trì; Lê hữu Quế, chánh tổng Minh-nông, Hạc-trì; Nguyễn-văn-Kiêm, phó tổng Phù-lao Phù ninh.

Tòng bát phẩm bá hộ (8-2)

MM. Ma-văn-Giai, chánh tổng Khải-xuân, Lâm-thao; Nguyễn-văn-Hiền chánh tổng Tình-nhuệ, Thanh-sơn.

Chánh cửu phẩm bá hộ (9-1)

MM Hà-đình-Thanh, chánh tổng Xuân-áng, Hạ-hòa; Lê-văn-Tế, chánh tổng Ca-đình, Đoan-hùng; Nguyễn-văn-Học, chánh tổng Hiền-quan, Tam-nông; Đinh-văn-Tạch, chánh tổng Cự thắng Thanh-sơn; Nguyễn-văn-Duyệt, chánh hội Yên-lão, Hạc-trì.

Tòng cửu phẩm bá hộ (9-2)

MM. Vũ-văn-Nghệ, chánh tổng Kim-lăng, Phù-ninh; Đặng-văn-Vinh, chánh tổng Văn-nham, Đoan-hùng; Lê-văn-Khiết, chánh tổng Hoàng-xá, Thanh-thủy; Nguyễn-văn-Tuân, phó tổng Đại-thân, Đoan-hùng; Nguyễn-văn-Bình, phó tổng Tứ-mỹ, Tam-nông; Bùi-văn-Tuyên, chánh tổng Văn-lang Tam-nông; Hoàng-văn-Nguyên, chánh tổng Đồng-lạc Yên-lập; Hà-văn-Hùng, chánh tổng Sơn-hùng Yên-lập; Bùi-văn-Việt, lý trưởng Tu-mông, Thanh-ba; Đỗ-văn-Đạt, lý trưởng Thượng-nông, Thanh-ba; Trần-văn-Hương, lý trưởng Phương-trì, Hạ-hòa; Lê-đức-Thiện, lý trưởng Tiền-phạm Hạ hòa; Trần-văn-Văn, lý trưởng Mạn-sơn Đoan-hùng; Nguyễn-văn-Độ, lý trưởng Thượng-bản Đoan-hùng; Nguyễn-văn-Tuyền, lý trưởng Ngọc-khê Đoan-hùng; Nguyễn-văn-Tính, lý trưởng Trác-đan Đoan-hùng; Bùi-quang-Vỵ, lý trưởng Đoan-thượng Thanh-thủy; Nguyễn-bá-Liên, lý trưởng Mai-miên Thanh-thủy; Trần-văn-Toản, lý trưởng Đào-xá Thanh-thủy; Bùi-văn Sửu, lý trưởng Thu-lập Thanh-thủy; Hoàng-văn-Sự, lý trưởng Phượng-mao Thanh-thủy; Nguyễn-văn-Hảo, lý trưởng Thượng-nông, Tam-nông; Cao văn Đăng, lý trưởng Hạ-nông Tam-nông; Phạm-đình-Bính, lý trưởng Tạo-xuyên Tam-nông; Lê-văn Cừ, lý trưởng Gia-dụ Tam-nông; Vũ-duy-Tích lý trưởng Phương-vỹ Cẩm-khê, Nguyễn-văn-Phương lý trưởng Ngọc-lập Yên-lập; Đinh-văn-Nắm, lý trưởng Thượng-khê Yên-lập; Trần-văn-Nhã, lý trưởng Cấp-dẫn, Cẩm-khê; Hà-văn-Thân, lý trưởng Cự-bách, Thanh-sơn; Đinh-văn-Tân, lý trưởng Cù thắng Thanh-sơn; Hà-văn Hiền, lý trưởng Kế-sơn Thanh-sơn; Đỗ-văn-Chăng, lý trưởng Việt-trì, Hạc-trì; Hoàng-văn-Năm, lý trưởng Phú-nông, Hạc-trì; Hoàng-văn-Nghị, tổng sư quản làng Minh-hương Tam-nông; Đoàn-văn-Lượng, tổng sư quản làng La-phù, Thanh-thủy; Nguyễn-văn-Nhâm, phó tổng Đan-thượng, Hạ-hòa; Trần-văn-Sĩ, lý trưởng Thượng-khê, Đoan-hùng; Nguyễn-văn-Cừ, chánh tổng Tứ-mỹ, Tam-nông; Vy-văn-Cương,

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

chánh tổng Ninh-dân, Thanh-ba; Đào-văn-Tôn, chánh tổng Âm-hạ, Hạ-hòa; Hà-văn-Cận; chánh tổng Bằng-doãn Đoan-hùng; Hoàng-văn-Sáp, chánh tổng Điêu-lương, Cẩm-khê; Hoàng-đình-An, chánh-tổng Sơn-lương Yên-lập; Nguyễn-văn-Tề, chánh tổng, Phượng-lâu, Hạc-trì; Hà văn-Phúc, phó tổng Xuân-đài, Thanh sơn.

Chánh cửu phẩm đội trưởng (9-1)

M. Vũ-văn-Gia, đội cơ, quán làng Độ-xuyên, Thanh-ba.

Cuộc công-thải Đông-pháp

Mở số lần thứ hai mươi

Ngày 1er mars 1927

Trong số báo trước, bản quán đã đăng 4 số đầu được trúng mỗi số 1.000 đồng và 26 số sau được trúng mỗi số 500 đồng, nay tiếp đăng 1.000 số sau này mỗi số được trúng 100 đồng:

(Tiếp theo)

37.032	47.527	59.469	71.195
37.058	47.745	59.680	71.206
37.204	47.776	59.723	71.299
37.224	48.347	60.041	71.328
37.287	48.478	60.073	71.385
37.438	48.845	60.333	71.608
37.504	49.213	60.355	71.621
37.578	49.220	60.398	71.661
37.732	49.265	60.685	71.791
37.876	49.426	60.851	71.834
38.203	49.620	60.860	72.205
38.315	49.636	61.021	72.232
38.340	49.783	61.241	72.345
38.389	50.034	61.343	72.298
38.526	50.053	61.364	72.525
38.564	50.155	61.367	72.781
38.758	50.375	61.629	73.129
38.806	50.590	61.669	73.263
38.885	50.599	61.731	73.305
38.898	50.602	61.882	73.367
38.919	50.623	62.123	73.457
38.924	50.704	62.241	73.618
39.004	50.731	62.257	73.620
39.240	50.805	62.283	73.647
39.312	50.878	62.481	73.657
39.549	50.958	62.606	73.890
39.624	50.993	62.686	73.893
39.973	51.064	62.773	73.932
40.033	51.187	62.956	73.983
40.205	51.271	62.990	74.026
40.450	51.325	63.014	74.737
40.444	51.379	63.193	74.763
40.557	51.550	63.244	74.879
40.774	51.016	63.315	75.088
41.122	51.681	63.622	75.125
41.306	52.079	63.734	75.321
41.516	52.187	63.839	75.405
41.667	52.231	63.926	75.595
41.793	52.598	64.065	75.730
41.825	52.688	64.096	75.768
41.827	52.717	64.224	76.108
41.989	52.971	64.380	76.156
42.056	52.972	64.693	76.521
42.196	53.018	64.755	76.794
42.262	53.207	64.765	76.953
42.715	53.610	64.852	77.040
42.727	53.620	65.030	77.080
42.964	53.644	65.072	77.138
43.055	53.478	65.124	77.380
43.120	53.780	65.142	77.469
43.206	53.879	65.149	77.493
43.248	54.153	65.268	77.669
43.355	54.264	65.354	77.691
43.536	54.333	65.371	77.815
43.581	54.499	65.550	77.875
43.638	54.539	66.198	77.917
43.725	51.534	66.244	78.046
43.818	51.601	66.741	78.126
43.930	51.825	66.765	78.355
44.041	54.914	66.890	78.535
44.078	54.932	66.950	78.538
44.413	54.941	67.284	78.871
44.200	55.058	67.410	78.916
44.236	55.095	67.434	79.476
44.324	55.300	67.461	79.846
44.336	55.361	67.992	79.985
44.358	55.678	68.573	80.002
44.405	55.859	68.688	80.098
44.463	55.927	68.728	80.155
44.549	56.200	69.013	80.255
44.720	56.615	69.024	80.552
44.818	56.980	69.197	80.574
44.945	57.196	69.198	80.737
44.947	57.219	69.427	80.830
44.984	57.402	69.603	80.850
45.454	57.487	69.614	81.004
45.848	57.514	69.623	81.121
45.898	57.536	70.233	81.211
46.015	57.551	70.227	81.267
46.070	57.562	70.309	81.287
46.904	57.675	70.263	81.398
46.165	57.792	70.417	81.453
46.203	58.131	70.427	81.466
46.386	58.347	70.647	81.489
46.471	58.493	70.682	81.505
46.539	58.672	70.687	81.586
46.750	58.659	70.733	81.599
46.789	58.849	70.841	
47.190	58.877	70.920	*(Còn nữa)*
47.328	59.350	71.168	

Pháo nổ, nhà đổ. Mới biết 11 người chết và 13 người bị thương nặng

Hồi 3 giờ 25 chiều hôm qua, 2 mars 1927, cái nhà của M. Hoàng-đức-Lợi, ở cuối đường Khâm-thiên gần ô Chợ-dừa, do M. Ng-tiến-Sơn thuê, làm pháo, chẳng may pháo nổ, nhà đổ, 7 người chết tươi, 4 người vào nhà thương thì chết và 13 người bị thương nặng. Hiện còn đương bới xem còn ai chết vùi ở dưới đống gạch mới đổ ấy nữa không.

Gốc tích cái nhà ấy

Cái nhà này, mới làm được độ hai năm nay. Chỗ đất ấy nguyên là đất vườn và ao cũ mới lấp để làm nhà. Người ta nói đâu trước kia, người chủ chỗ đất ấy, vay của M. Hoàng-đức-Lợi hơn trăm bạc; nhưng vì lỗ lãi sinh sôi nảy nở ra, không trả được, nên M. Hoàng-đức-Lợi chiếm cái chỗ đất ấy trừ nợ, để làm nhà.

Trong khi nhà ấy đương xây tường đắp móng, đã một lần sụt, phải đến 5, 6 người bị thương, đã phải hoãn công-việc làm một độ. Từ ấy về sau, đâu lại 2, 3 lần xảy nạn sụt móng đổ tường nữa. Nay cứ trông qua lại, cũng đủ biết nhà ấy làm không được kỹ.

M. Hoàng-đức-Lợi làm nhà xong, lại đem cầm cho ông cố Khoa và hiện cho M. Ng-tiến-Sơn là thư-ký kho-bạc thuê.

Người chủ thuê nhà ấy

M. Ng-tiến-Sơn, trạc 50 tuổi, quán làng Ước lễ, huyện Thanh-oai (Hà-đông), làm tại kho-bạc Hanoi, thuê nhà ấy tự cữ tháng 10 ta năm ngoái, để mướn thợ làm pháo. Nguyên M. Sơn trước làm ăn vốn liếng nghe đâu cũng đã được mươi lăm nghìn, có ngôi nhà ở phố hàng Da; sau vì mắc lừa mắc lận, thành ra công nợ, phải bán nhà để trả nợ đẹp, bèn thuê riêng cái nhà nhỏ ở hàng Da để đi làm việc, còn vợ con thì thuê cái nhà của M. Hoàng-đức-Lợi, mướn thợ làm pháo, mình thì thỉnh-thoảng đi lại thăm-nom.

Cái nạn xảy ra

Vợ M. Sơn ở nhà ấy, xoay nghề làm pháo, nhưng vẫn chưa trình-báo xin phép tắc gì cả, thường thường trong nhà vẫn mướn chừng 20 đến 30 người thợ làm; mỗi bữa thổi chừng linh 30 bát gạo làm cơm thợ; nhưng nghe đâu cách vài hôm nay, có 5, 6 người thợ không bằng lòng, trốn về; vậy bữa sáng qua người ta nói chủ nhà còn thổi 25 bát gạo làm cơm thợ; thế thì số thợ làm ở nhà ấy hôm qua, chắc vào khoảng độ hơn hai chục người.

Hồi 3 giờ 25 hôm qua, đang bỗng rưng, người ta nghe một tiếng nổ rất dữ-dội, cả các nhà ở chu vi nơi ấy đến hơn một ki-lô-mét cũng thấy rung động như thể động đất vậy. Tiếng kêu ầm ỹ, gạch ngói bay tứ tung; cả tận ngoài đường xe điện ô Chợ-dừa cũng thấy ngói bắn văng ra: Thế là cái nhà tây không gác, nom cũng khá lịch sự rộng-rãi, đáng giá vài ba ngàn bạc, của M. Đức-Lợi sụt đổ tan-tành cả xuống không còn một tý gì; chỉ có cái khung cửa tò vò đằng trước là còn đứng được thôi; cái nhà một mái bên tả nhà ấy cũng sụt đổ; bức tường xây quanh vườn bọc nhà ấy cũng bị vỡ toang ra nhiều chỗ; cái nhà ba khoang làm chắn ngang trước mặt nhà ấy chạy ra đường, cũng bị gạch ngói xà gỗ nhà trong bắn văng ra sứt lở nhiều và sụt ngói vỡ tan-tành. Ấy may mà có cái nhà ấy chắn ra đường, chứ không thì hôm qua, trong khi ấy, người đi đường đến đó, cũng bị thương vô số. Các cây cau trồng quanh nhà đều bị gạch ngói giui dầm bắn văng vào, ngọn nát nhừ. Xem như vậy thì biết nổ dữ quá và sức nó hăng quá thật.

Lập tức người ta xô lại cứu và một mặt cáo chức dịch sở-tại cho đi trình quan huyện sở tại đến.

Tai hại về cái nạn ấy

Khi mọi người vào cứu, thì bới tìm ra được 6 cái thây, vừa chết bẹp vừa chết toi, là: một người tên là Năm, thợ làm pháo, chết thui; một người tên là Tảo, thợ làm pháo, chết bẹp; quán làng Ô vựa, Nam-định; một người vú em của nhà M. Ng-tiến-Sơn và một đứa con gái nhỏ của M. Sơn mới lên hai, nằm ngủ với vú em trong buồng, cũng cùng vú em cùng chết bẹp, và hai người thợ nữa, cũng bị chết bẹp, nhưng chưa rõ tên họ là gì, quê quán ở đâu; vì thợ thì chín người mười làng, chẳng ai biết ai cả; mà chủ nhà cũng đâm mê, chẳng nhớ gì nữa. Còn 17 người bị thương, thì ông huyện sở tại đốc-thúc ngay cho đem lên nhà thương điều-trị. Trong số người bị thương ấy, có người vợ chủ nhà nữa. Khi đem vào nhà thương thì một người chết ngay, một người chết hồi 5 giờ sáng nay và hai người chết lúc 10 giờ.

Có một người thợ, trong khi thấy tiếng nổ, thì chạy ẩn vào só nhà, may sao giui xà đổ xuống chắn bọc lấy; khi có người đến cứu, kêu lên, người ta lại gỡ ra cho, thì tuy cũng bị thương nặng, nhưng thoát chết.

Chiều qua hồi, thì người chủ nhà nói còn đứa con gái lên năm nữa không thấy đâu và số thợ hãy còn thiếu, bởi vậy ông huyện sở-tại phải lập tức bắt chánh phó lý dịch hai tổng gần đấy là tổng Vĩnh-an và An-hạ đem linh hai trăm dân-phu đến bới cứu, bới-móc gạch vôi đổ ra, để tìm xem còn xác nào vùi xuống dưới ấy nữa không. Công-việc làm suốt đêm qua cho mãi tới sáng nay, hồi mười giờ kém một khắc, giữa lúc quan Công-sứ Fouque tỉnh Hà-đông đến khám, thì bới lại tìm thấy cái xác con bé con gái chủ nhà lên 5 tuổi, chết bẹp ở trong đám vôi gạch ấy. Thương thay!

Thế là đã tìm thấy 7 cái xác chết tươi ngay ở nhà ấy, hiện còn để nằm cả ở một gian nhà một mái trước cái nhà đổ ấy, chờ tòa án đến khám biên sổ sẽ cho chôn, và dân phu hãy còn đang ra sức bới móc cho hết đống gạch vụn ấy ra, để xem còn cái xác nào bị vùi ở dưới nữa không. Dân, quan, sở tại thật khó nhọc vất-vả quá tự hôm qua đến nay!

Về số đồ-đạc của nhà bị thiệt hại về cái nhà đổ ấy, thì có thể nói là mất sạch cả được; trừ ra ít quần áo bới móc mãi ở dưới đống gạch vụn lên không kể, còn thì bao nhiêu đồ sứ đồ đàn đều vỡ tan tành; bao nhiêu đồ đồng đều bẹp rí; bao nhiêu đồ gỗ đều hư-hỏng vỡ nát chẳng còn gì; duy có cái tủ sắt đựng bạc của chủ nhà, để trong hốc buồng, nghe đâu chủ nhà nói trong ấy có 400 bạc, nhưng khi tìm ra thì chỉ thấy có linh một trăm thôi. Không biết chủ nhà vì sợ mê-hoảng mà nhớ nhầm, hay là thật. Sáng nay, khi quan Sứ Hà-đông hỏi đến tiền nong của cải của chủ nhà, thì chủ nhà cũng ứng đáp một cách mê-hoảng ấm, không minh-bạch ra thế nào cả.

Ngoài những đồ-đạc tiền nong ấy, thì hiện còn thấy mấy đống giấy xanh đỏ làm pháo, mấy ang thuốc pháo và mấy lọ thuốc pháo nữa. Các ang thuốc pháo dở dang bỏ ngỏ, thì ông huyện sở tại đã bắt đổ cả xuống ao gần đấy; còn những lọ kia, thì sở sen-đầm đều có biên ghi cả. Người ta lấy một tí thuốc ấy đốt thử, thì thấy cháy mạnh ghê lắm.

Ở trên đống gạch vôi vụn dân phu làm, vẫn thấy tan tành ra vô số xác pháo và các pháo con, thỉnh thoảng cuốc phải đống có thuốc pháo lại thấy tiếng nổ ti-tạch rất ghê!....

Từ khi tiếng nổ ở nhà ấy truyền đi, người đến xem đông không biết biết bao nhiêu mà kể, chẳng lúc nào là lúc ngớt người; ai nom thấy cũng phải ghê-khiếp và thương-hại thay cho những người bị nạn oan.

Sáng hôm nay, quan Thống-sứ Robin và quan Chánh sở Y-tế Bắc-kỳ có đến nhà thương thăm các người bị nạn, các ngài tỏ ý rất lấy làm ái-ngại về cái tai-nạn bất kỳ xảy ra ấy.

Căn nguyên cái nạn ấy

Căn-nguyên cái nạn ghê-gớm này thế nào, tại hiện nay vẫn chưa rõ đích-xác, người thì nói vì một người thợ ăn thuốc lào, vô ý vứt tàn điếm vào hộp thuốc *Chlorate de potassium*; người thì nói vì vô ý vứt tàn thuốc lá mà ra. Còn chủ nhà thì nay nhất định nói là không biết gì cả. Tuy nhiên, có hai cái cớ rất đích-xác, gây nên cái nạn gớm-ghê đến thế, mà ai cũng đều quyết là phải, là: 1° Làm pháo mà không có nơi chốn cẩn-thận, không biết phòng xa, là cái thói thường của người mình xưa nay;

2° Cái nhà ấy làm cẩu-giản quá, nên khi bị tiếng nổ, đổ xuống, thì đổ tan-tành ngay cả ra như thế.

Đó chính là cái nguyên-nhân của nạn gớm-ghê có một này.

⁂

Từ ngày người mình biết làm pháo đến giờ đã xảy ra lắm cái nạn chết người rồi, nhưng chưa khi nào có cái thảm trạng như việc trên kia mà chắc rằng những cái nạn như thế sau này cũng còn xảy ra nữa. Như vậy thì cái nghề làm pháo chẳng phải đặt ra lệ luật riêng để bảo thủ lấy tính mạng cho người làm cũng là các nhà ở chung-quanh nơi làm ư?

Tin sau cùng

Một cái hỏa-tai lớn ở Alger

Tại cửa bể Alger có xảy ra hỏa-tai. Kho hàng hóa và kho súc-vật bị cháy. Chết mất 30 con ngựa. Trong số ấy có một con ngựa thì tên là *Ukose* Tổn hại ba triệu.

A. R. I. P.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Hiệu-trưởng: PHẠM HUY-LỤC

22 Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150

Dạy theo như chương-trình Nhà-nước nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn, Quốc-văn và đức-dục. Trường học nhận cả nam nữ học-sinh. Các đơn xin học hay các thư-từ hỏi về thể-lệ học, xin gửi đến ông hiệu-trưởng, 22, rue Lamblot.

VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T.B.T.V. et du Học báo sont transférés Jules Ferry n° 66bis et 68. Entrée de la Rédaction n° 39 rue Lamblot.

● Sở báo T. B. T. V. và Học-báo mới dọn sang phố hàng Trống số 68. Tòa soạn có cửa riêng vào đằng phố Nhà thờ. số 39.

Thời-tiết

7 giờ 14 độ

15 giờ 17 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	12 $ 90
nhì,	12 60
ba,	12 60
Thóc hạng nhất,	7 50
Bắp ngô	8 00

Giá bạc. — Kể từ ngày 3 Mars 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 18 f, 15.

Thời giá quốc trái:
Ngày 2 Mars 1927

5 %	hoàn dần		63 f. 30
5 ½ %	hoàn dần		83 f. 05
4 %	vĩnh viễn	1917	54 f 50
4 %	»	1918	54 50
6 %	»	1920	76 f. 50
6 %	hoàn dần	1920	85 f. 25
4 %		1925	86 f. 80
5 %	vĩnh-viễn		52 f. 85
5 %	1915-1916		66 f. 30

Tin tầu. — Tàu « *Cap Saint-Jacque* mang thư sang Pháp, đến ngày 7 mars này hồi 7 giờ sáng sẽ ở Haiphong khởi hành đi thẳng Saigon. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 8 giờ 7 phút tối 6 mars.

Tin đường sá. - Đường hàng tỉnh số 39 từ bến đò Thọ vực (Đồng-song) đến huyện Hưng-nhân tỉnh Thái-bình không đi lại được từ ngày 5 cho đến 20 1927 vì phải chữa lại cái cầu ở Kim-bồ' (km. 81 + 665).

Việc chỉnh đốn lại các nghị-định về hương-thôn. — Cái nguyên do việc đặt ra hội-đồng kỳ-mục ở các xã, hay nói cho đúng hơn là việc tái tạo hội-đồng này là bởi các nhà thân-hào không mấy người chịu can thiệp vào hương-hội từ khi hội-tộc-biểu đặt ra từ năm 1921 đến giờ. Quan Thống-sứ trước đặt ra hội-đồng ấy nghĩ là những người có học-thức hay có thế-lực ở trong làng ai chẳng muốn ra tranh lấy chức chánh phó hương-hội, ngờ đâu, trừ ra một vài nơi rất hiếm không kể, những người ra tranh cái chức-vụ làm đại-biểu cho làng cũng chẳng khác gì những người ra tranh lý trưởng xưa nay. Nay quan Thống-sứ chiếu lời bàn của ông Quỳnh có chân trong hội đồng cố vấn, đã nhất quyết đặt lại hội-đồng kỳ-mục ở các làng.

Nhưng cái chức trách của hội-đồng kỳ mục không như ngày trước nghĩa là chỉ đứng trên mà kiểm duyệt mà quản đốc thôi, còn việc hương chính thì vẫn do hội-đồng tộc biểu làm như bây giờ, nhưng theo như nghị định mới thì chỉ làng nào có ít ra được bốn người có khoa mục hay phẩm hàm thì mới đặt ra hội đồng kỳ mục.

Còn hội đồng tộc biểu thì cách thức bầu cử vẫn theo như cũ chỉ đổi có điều sau này là:

Phàm làng nào có 100 hoặc kém 100 xuất đinh thì được bầu bốn tộc biểu. Từ 100 đinh trở lên, thì ít ra cứ mỗi lần 55 đinh nữa được bầu thêm một tộc biểu, nhưng chỉ được đến 20 tộc biểu là cùng.

Hội đồng tộc biểu hạn bầu nay đổi làm 6 năm chứ không để 3 năm như trước.

Sổ tổng số tên các tộc biểu bầu xong sẽ do lý trưởng đệ lên quan sở tại, quan sở tại nhận sổ ấy phải ký giấy biên lai cho và hạn trong bảy ngày phải gửi lên quan Công-sứ, do quan tỉnh chuyển đệ. Quan tỉnh và quan địa-phương không được can thiệp đến việc bầu, chỉ khi nào bàn cử có xảy ra việc tranh tụng mà quan sở tại có nhận được giấy kiện thì mới được dự đến, nhưng cũng phải ký giấy biên lai về đơn ấy.

Nghị-định mới lại định rõ cái chức trách của lý trưởng là: làm môi giới cho chính-phủ và xã thôn, giữ công triện và các công-văn của làng, thu thuế nộp cho thủ quĩ, thi hành các luật lệ của nhà nước, làm các giấy má nhà nước sai, thị thực các chứng thư, tìm những trọng tội và khinh tội v.v..

Mỗi xã sẽ làm lấy một quyển hương ước do hội-đồng tộc biểu soạn và đệ trình hội-đồng kỳ-mục. Khi hai hội-đồng đã đồng ý rồi thì mới đệ trình quan Công-sứ duyệt y.

Khi làng có việc gì quan sở tại cần phải hỏi đến thì chỉ được đòi lý-trưởng mà thôi, còn các tộc biểu thì chỉ khi nào có việc gì can thiệp đến trách nhiệm riêng từng người, quan sở tại mới được hỏi.

Cuộc mở số một triệu đồng giúp dân bị lụt. — Một triệu vé phát hành ra bán vẫn chưa hết, tính ra hiện còn lại 70.000 cái. Một triệu số phát hành mà còn có bấy nhiêu, kể cũng là ít. Bởi vậy nay phải đợi bán hết số ấy và đợi các nơi gửi giả những số răng cưa các số vé ấy để lúc trả tiền có thể kiểm điểm được. Hội-đồng kiểm soát đã định xin quan Toàn quyền cho hoãn lại đến ngày 2 mai 1927.

Hội-đồng kiểm soát lại trả tin về cách thức rút số thế nào rồi, là đặt ra hai cái quả tròn bằng đồng toàn khối là 0 m 018, mỗi quả đựng một nghìn cái số bằng gỗ đánh số từ 001 đến 1000, một quả để những số bộ (série) và một quả để những số giải.

Kỳ này nhiều bài quá, để đến số mai, bản-báo sẽ đăng tường tận về cách thức mở số thế nào.

Quan quyền Toàn-quyền tại Cao-mên. — Quan quyền Toàn-quyền Pasquier đi kinh lược tại Cao-mên, đêm hôm qua nghỉ tại Kratié. Sáng hôm nay 3 mars đã tới Kompong-chang. Ngài định tối hôm nay về Saigon và đến ngày 7 mars thì đi đường bộ về Hanoi.

Máy bay sang Lào. — Hai chiếc máy bay đưa quan Khâm-sứ và Hoàng thân Lào tới kinh đô nọ đã trở về Hanoi lúc 4 giờ chiều hôm qua.

Một buổi hội cho con trẻ nhỏ bé. — Nhân ngày lễ mardi-gras chiều mồng một vừa rồi quan Thống-soái và Andlauer phu nhân có tiếp các trẻ con của các hàng hạ sĩ quan Pháp và các hàng chánh quản và phó quản Annam mỗi người được một cái mũ bằng giấy. Cái phòng khách to lớn là thế mà đầy chật cả trẻ con. Các nhà có con đứng cả ở chung quanh phòng khách, ở ngoài hiên.

Thoạt tiên thì Max Florence khởi cuộc hát có cô Andlauer đánh đàn *piano* rồi đến mấy người vẽ hề hát và làm trò vui vẻ lắm.

M. Gross nhảy và múa rất là tài tình. Suốt trong buổi hội ấy có phường nhạc binh cử những khúc rất vui và nhất là những bài của trẻ con do M. Fournier đứng quản đốc.

Hát hội xong thì ai nấy đến ăn bánh uống nước, quan Thống-soái và Andlauer phu nhân tiếp đãi mọi người và lũ trẻ con rất là tử tế.

Khi ăn bánh xong lại phòng *solon* để mở cuộc đánh số, mỗi đứa trẻ được một bộ đồ chơi tây với cái tuổi mình như là *poupé*, ngựa, kèn xe, quả quần, sách vở, vân vân.

Rồi trẻ con Tây Nam của các hạ sĩ quan chơi đùa với nhau rất thân ái, mãi đến 7 giờ tối mới tan hội, ai nấy ra về đều lấy làm thích chí và cảm ơn quan Thống soái và Andlauer phu nhân lắm.

Ngạch tư pháp. — M. Nguyễn-văn-Lạc, tham tá thông ngôn hạng năm ngạch tư pháp, nay cử làm thư ký cho tòa án cai trị tại Saigon thay M. Bourgeois là chủ sự hạng nhất ngạch cai trị đổi đi nơi khác.

Tuyển thư-ký vào sở Thiên-văn. — Danh sách các thí-sinh được trúng tuyển vào kỳ vấn đáp như sau này:

MM. Vũ-đình-Quỳ, Lương-v Lộc, Vũ-văn-Quý, Đỗ-đức-Nguyên, Vũ-đức Khang, Ng-duy-Tỷ, Đoàn-đức-Hinh, Đinh-v-Phú, Ng-duy-Khang, Đào-v-Biểu, Ng-quốc-Uy, Ng-văn-Nhân, Ng-văn-Nam, Ng-văn-Đức, Ng-duy-Các, Vũ-đình Giai, Lê-văn-Chính, Ng-văn-Thịnh, Ng-bá-Xương, Chu-toàn-Chi, Phạm hồng-An, Bà-ngọc-Côn, Ng-hữu Lo, Trần-huy-Cau, Ng-đình Quy Ngô-hoài Trân, Phạm-trần Lập, Ng-văn-Tiến.

Ngạch thừa-phái. — M. Nghiêm-xuân-Soạn, lục-sự phủ Quốc-oai, nay đổi đi huyện Tùng-thiện.

M. Ng-chu-Triệu, lục-sự huyện Tùng thiện, nay đổi về phủ Quốc-oai.

Ngạch học-chính. — M. Quách-văn-Lương, giáo-học thí sai ở Haiphong được thêm hạn nghỉ 3 tháng nữa

Ngạch khố xanh. — Ng-văn-Chu, quản khố xanh ở Vĩnh-yên nay đổi về Hanoi thay M. Ty đổi lên Vĩnh-yên.

Ô tô chở người ốm. — Theo tờ tư của ông chánh sở y-chính Bắc-kỳ quan Thống sứ đã ký nghị-định định rằng chiếc xe ô tô chở người ốm của sở y chính từ nay được dùng để chở cả những người Tây Nam ốm nặng ở các tỉnh đưa về Hanoi. Những người không thuộc vào hạng bần cùng thì cứ mỗi *kilomètre* phải trả 1 hào.

Trốn đi đâu mất. — Một người tên là Trần-văn-Liên cầm máy xe hơi cho ông docteur Hézard ở Yên-bây, có tình nguyện theo chủ về tây và có vay công trước ít tiền. Khi đến Hanoi ngày 27 février, thì liền trốn mất, chủ đi đến Haiphong tìm không thấy đã phải làm đơn kiện.

Đã tìm thấy. — Cô Ng-thị-Trai ở ngõ hàng Hành số 33 mà người nhà có trình là đi đâu mất từ đầu tháng trước thì nay đã tìm thấy rồi.

Muốn bán chó săn
Hỏi tại bản quán 6.041

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cazeaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
[illegible], Rue Paul Bert, Hanoi 5701

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 2 đến thứ ba 8 mars 1927
chiếu
La vengeance de Kriemhild
nối tích chuyện
LA MORT DE SIEGFRIED

MUỐN BÁN

1° *Đàn Piano* còn tốt lắm (mới dùng có 9 tháng).
2° *Đồ đạc mới dùng lần thứ nhất.* — Buồng ăn, buồng ngủ, buồng sa lông, ghế dựa bằng cói, vân vân, giá rất hạ.
3° *Quạt máy đứng:* 8 cấc.
4° *Xe đạp.*

Hỏi tại 15, Rue Maréchal Joffre, Hanoi
6.038

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
[illegible]

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:
1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0, 05
Tiền-cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gởi cho:
M. Lê-nguyên-Úc
61-63, Rue du Coton
HANOI

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

. . . L'aînée avait aussi sa chimère ; elle voyait dans l'azur un fournisseur, quelque bon gros munitionnaire bien riche, un mari splendidement bête, un million fait homme, ou bien, un préfet ; les réceptions de la préfecture, huissier d'antichambre chaîne au cou, les bals officiels, les harangues de la mairie, être « madame la préfète », cela tourbillonnait dans son imagination. Les deux sœurs s'égaraient ainsi, chacune dans son rêve, à l'époque où elles étaient jeunes filles. Toutes deux avaient des ailes, l'une comme un ange, l'autre comme une oie.

Aucune ambition ne se réalise pleinement, ici-bas du moins. Aucun paradis ne devient terrestre à l'époque où nous sommes. La cadette avait épousé l'homme de ses songes, mais elle était morte. L'aînée ne s'était pas mariée.

Au moment où elle fait son entrée dans l'histoire que nous racontons, c'était une vieille vertu, une prude incombustible, un des nez les plus pointus et un des esprits les plus obtus qu'on pût voir. Détail caractéristique : en dehors de la famille étroite, personne n'avait jamais su son petit nom. On l'appelait *mademoiselle Gillenormand l'aînée.*

En fait de cant, mademoiselle Gillenormand l'aînée eût rendu des points à une miss. C'était la pudeur poussée au noir. Elle avait un souvenir affreux dans sa vie ; un jour, un homme avait vu sa jarretière.

L'âge n'avait fait qu'accroître cette pudeur impitoyable. Sa guimpe n'était jamais assez opaque, et ne montait jamais assez haut Elle multipliait les agrafes et les épingles là où personne ne songeait à regarder. Le propre de la pruderie, c'est de mettre d'autant plus de factionnaires que la forteresse est moins menacée.

Pourtant, explique qui pourra ces vieux mystères d'innocence elle se laissait embrasser sans déplaisir par un officier de lanciers qui était son petit neveu et qui s'appelait Théodule.

En dépit de ce lancier favorisé, l'étiquette : *Prude,* sous laquelle nous l'avons classée, lui convenait absolument Mademoiselle Gillenormand était une espèce d'âme crépusculaire. La pruderie est une demi-vertu et un demi-vice.

Elle ajoutait à la pruderie le bigotisme, doublure assortie. Elle était de la confrérie de la Vierge, portait un voile blanc à de certaines fêtes, marmottait des oraisons spéciales, révérait « le saint sang », vénérait « le sacré cœur » restait des heures en contemplation devant un autel rococojésuite dans une chapelle fermée au commun des fidèles, et y laissait envoler son âme parmi de petites nuées de marbre et à travers de grands rayons de bois doré.

Elle avait une amie de chapelle, vieille vierge comme elle appelée Melle Vaubois, absolument hébétée, et près de laquelle mademoiselle Gillenormand avait le plaisir d'être une aigle En dehors des agnus Dei et des ave Maria, Mlle Vaubois n'avait de lumières que sur les différentes façons de faire les confitures, Mlle Vaubois, parfaite en son genre, était l'hermine de la stupidité sans une seule tache d'intelligence.

Disons-le, en vieillissant mademoiselle Gillenormand avait plutôt gagné que perdu. C'est le fait des natures passives Elle n'avait jamais été méchante, ce qui est une bonté relative ; et puis, les années usent les angles, et l'adoucissement de la durée lui était venu Elle était triste d'une tristesse obscure dont elle n'avait pas elle même le secret. Il y avait dans toute sa personne la stupeur d'une vie finie qui n'a pas commencé.

Elle tenait la maison de son père M. Gillenormand avait près de lui sa fille comme on a vu que monseigneur Bienvenu avait près de lui sa sœur. Ces ménages d'un vieillard et d'une vieille fille ne sont point rares et ont l'aspect toujours touchant de deux faiblesses qui s'appuient l'une sur l'autre.

Il y avait en outre dans la maison, entre cette vieille fille et ce vieillard, un enfant, un petit garçon toujours tremblant et muet devant M. Gillenormand. M. Gillenormand ne parlait jamais à cet enfant que d'une voix sévère et quelquefois la canne levée : *Ici ! monsieur ! — Maroufle, polisson, approchez ! — Répondez, drôle ! — Que je vous voie, vaurien !* etc., etc. Il l'idolâtrait.

C'était son petit-fils. Nous retrouverons cet enfant.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Bà em cũng có cao-vọng cũng có mộng-tưởng; nhưng ngước mắt lên trời thì hình như chỉ trông thấy một nhà lái-buôn, chủ xưởng pháo đạn nào giàu-có, một chàng ngu-xuẩn mà rực-rỡ những vàng bạc, một triệu bạc thành người, hoặc là một ông phủ. Bà có ý thèm-thuồng những phiên tiếp-khách, những ngày yến-tiệc tại phủ đường, một tên linh canh cửa cổ đeo chàng mạng, những tiệc nhảy-đầm có các quan văn võ đến dự, những lời quan diễn-thuyết ở các tòa thị-trưởng, ai nấy bẩm bà-lớn phủ, những điều hi-vọng ấy như múa-rối trong đầu bà. Thành ra hai chị em, ngay từ thuở hãy còn con gái, đã lưu-lạc mỗi người vào trong một giấc mộng riêng. Hai bà cùng có cánh, một bà là cánh thiên-thần, một bà thì như cánh ngỗng (người tây coi con ngỗng là giống vật ngu xuẩn).

Chẳng ngờ ở hạ-giới ta, không mấy ai là toại kì sở nguyện Nhất là về thời-buổi bây giờ thì ít khi thấy được thiên-đàng đem được xuống làm địa-đàng. Bà em sau lấy được chồng như nguyện, nhưng lại chết mất. Còn bà chị thì không lấy chồng.

Giữa cái thuở người đàn-bà ấy dự một vai vào trong cái sự-tích ta kể ở sách này, thì người ấy đã thành ra một cái đạo-đức giả, một người nết na quá, đốt không thể cháy được, cái mũi thì thật là nhọn, mà cái trí-khôn thì thật là cùn. Một chỗ đặc-sắc là ngoại giả cha mẹ và em ruột còn không ai được biết tên con bà là gì. Thường người ta cứ gọi « Cô *Gillenormand* chị. »

Về khoản ý-tứ bề ngoài thì chắc cô *Gillenormand* không thua một cô giáo nước Anh. Thật là một cách làm gái đến khắn. Trong đời cô có một việc rủi-ro nhớ mãi, cô nghĩ đến lúc nào còn giật mình lúc ấy, là một bữa kia có một người đàn-ông đã nom thấy cái dịt bít tất của cô.

Cô càng lớn tuổi lại càng sinh khắn tính làm gái. Cái khăn trùm mặt và che ngực của cô, dầy thế nào cô cũng vẫn còn kêu bóng quá, kéo lên cao thế nào cô cũng vẫn còn kêu hở quá. Những chỗ không ai nhìn đến mà cô cũng gài ghim đầy đặc. Thì ra cái đặc-sắc của thói làm gái hão, là những nơi ít nguy-hiểm nhất, lại hay phòng thủ nhiều.

Tuy vậy, có một điều lạ, đố ai giải nghĩa cho ra được những sự huyền-bí của tuồng con-trẻ đó, là cô sẵn lòng để cho một người cháu họ, làm quan coi lính cầm lao, tên là *Théodule* hôn cô.

Ngoại-giả cái đặc-quyền cô cho người cháu họ đó, thì cái câu phê-bình cho cô là « làm gái hão » thật là chính-đáng. Cô *Gillenormand* thật là một hạng linh-hồn tối nhá-nhem. Thì ra cái thói làm gái hão nửa là nết hay mà nửa là một điều hư xấu.

Cô đã làm gái hão lại thêm nết sùng đạo hão, hai nết thật là tương xứng. Cô thuộc về giáo-hội Đức thánh Bà Đồng-trinh, mỗi năm có mấy ngày lễ cô mang khăn trùm trắng, cô phải lầm-nhẩm mấy bài niệm riêng, cô thờ « máu thiêng » của Chúa, lại thờ « trái tim thiêng » của Chúa, nhiều khi cô đứng chiêm-ngưỡng hàng mấy giờ đồng-hồ trước một cái bàn thờ sặc-sỡ bầy theo lễ bên dòng Chúa Giê-du, ở trong một cái nhà-thờ riêng người ngoài phái không ai được vào. Cô đứng nghênh Chúa thế thì cái linh-hồn cô tự-hồ bay lên cùng với đám mây xây bằng cẩm-thạch, và đi qua những tua hào quang lớn bằng gỗ thếp vàng.

Cô có một người chị em đồng đạo, cũng đồng-trinh như cô, tên gọi là cô *Vaubois,* người thật là ngơ-ngẩn, khiến cho cô *Gillenormand* mà đứng bên cạnh thì hóa ra một bậc phượng-hoàng. Ngoại-giả những câu kinh *agnus dei* và câu kinh *ave-maria* thì cô *Vaubois* chỉ sành những cách làm mứt. Cô *Vaubois* trong cái thứ-loại người như mình thì là người thập-toàn, thật là một bậc băng-tuyết trong loài xuẩn, không có một cái vết trí khôn nào hoen bẩn vào cả.

Có một câu nữa nên nói là cô *Gillenormand* già người đi thì lại hay lên chứ không tồn đi. Phàm những tính nết người vào hạng thụ-động là như thế cả. Cô vốn không ăn-ở độc-ác bao giờ, đó cũng là một thứ nhân từ. Rồi thì năm lại tháng qua lại làm cho những nơi gai-góc mòn-nhụt bớt đi, dần-dần lâu năm nó cũng thành ra con người hiền-hậu. Vẻ mặt cô rầu-rầu, cái thứ rầu-rầu u-ẩn, tự mình cũng không vỡ làm sao mà rầu. Ngắm cả cái hình-thù cô, thì nom ra một người trọn đời rồi, đời chưa khởi bao giờ mà thấy trọn vậy.

Cô coi sóc cửa-nhà cho cha. Ông *Gillenormand* được cô con gái ấy hầu gần cũng như là Đức-cha *Bienvenu* ngày xưa được bà em gái hầu luôn bên mình vậy. Những nhà một ông cụ ở với một gái già như thế, thường hay thấy, coi nó não lòng như là nhìn cái cảnh hai sự yếu-đuối tựa lẫn vào nhau mà sống vậy.

Trong cái nhà ông cụ già với cô con gái đã già này, lại có len vào một đứa con trai nhỏ tuổi, đứa trẻ ấy khi nào ở trước mặt ông thì cứ sợ run-lên, không bao giờ mở miệng nói chi cả. Khi nào ông nói gì với thằng bé, thì ông cứ giật giọng nghiêm-khắc quá, nhiều lúc giơ roi mà nói: — Lại đây, ông mãnh! — Lại gần đây, thằng ranh! — Gì nói đi, thằng ngợm! Lại đây cho tao thấy mặt nào, du-côn! vân vân. Vậy mà ông thương yêu nó lắm.

Nguyên thằng bé là cháu ngoại của ông. Sau này ta còn nói đến nó nhiều.

(Còn nữa)

— Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	*Quyển* I	223	*trang, bán.*	0$50
	— II	203	—	0 45
	— III và IV	159	—	0 35
	— V và VI	193	—	0 45
	— VII và VIII	31[illegible]	—	0 65
Phần thứ hai.	*Quyển* I	213	—	0 45
	— II và III	237	—	0 50

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . 0$20
Cả bảy quyển gửi làm một gói . . . 0,70

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Chứng bệnh hàn

(Tiếp theo)

Ngũ linh tán

Phục linh 5 đồng.
Chư linh 5 đồng.
Bạch truật 5 đồng.
Trạch tả 1 lạng.
Quế chi 1 đồng rưỡi (bỏ vỏ).

Các vị tán mạt, mỗi bận dùng ba đồng tiền xúc, hòa nước nóng mà uống. Nếu mùa hè nắng to, thì chiêu bằng nước mưa, rất thần hiệu, gia hoạt thạch 2 lạng càng hay.

Sau khi thương hàn, tráng thử, ra bồ hôi nhiều, trong can vị ráo, phiền táo, không ngủ được mạch phù, tiểu tiện không lợi, nóng chưng chưng, phiền khát; hoặc trong ngoài cùng nóng, uống nước vào, lại thổ ra, gọi là chứng thủy nghịch : hoặc nhân đương ra bồ hôi, mà lại đánh hạ, thành ra hạ lợi không chỉ, mạch phù; hoặc thủy đình tích ở bụng dưới; hoặc thấp khí lưỡng cảm sinh chứng bệnh hoắc loạn, chứng thổ tả, chứng kinh phong, thì dùng phương này, thần hiệu cả.

Hóa ban thang

Nhân sâm 6 phân
Thạch cao 1 đồng
Huyền sâm 1 đồng
Chi mẫu 1 đồng
Cam thảo 1 đồng
Nhu mễ (gạo nếp) 1 lẻ
Phương này chủ trị ban độc.

Thạch cao trúc nhự thang

Thạch cao 1 lạng rưỡi (nghiền ngoài).
Bán hạ 1 đồng rưỡi (nước nóng lầy bảy lần).
Nhân sâm 2 đồng
Mạch môn 5 đồng
Trích cam thảo 2 đồng

Gia thanh trúc diệp 10 lá, sinh khương 3 nhát, cánh mễ 100 hạt, sắc thang.

Thương hàn biến lý chứng hư, nóng sốt trong bụng phiền muộn, mà đã ra được bồ hôi, nhưng tân dịch háo kiệt, thành chứng hư này, hơi thở nhỏ, chỉ những bậm bực muốn thổ. Hoặc các chứng hư, phiền nhiệt cũng như chứng bệnh thương hàn, mà không ghê rét, không buốt đầu đau bụng gì, hãn cũng không được, hạ cũng không được, thì dùng phương này thần hiệu.

Gia vị ôn đởm thang

Chỉ thực, bán hạ, trúc nhự, phục linh, cam thảo, hương phụ, nhân sâm, sài hồ, kết cánh, mạch môn, hồng bì. Gia khương táo.

Phàm tâm, đởm khiếp, động có việc là run sợ, mộng mị quái hoặc, khí uất, sinh đàm dãi, bồ hôi ra nhiều, phù thũng, ăn uống không biết ngon thì dùng phương này.

Cổ phương tiêu giao tán

Đương quy, bạch thược, phục linh bạch truật, sài hồ, bạc hà, cam thảo, sinh khương.

Phương này gia mẫu đơn bì sơn chi tử thì gọi là gia vị tiêu giao tán.

Hồi dương cứu cấp thang

Chế phụ tử, can khương, nhân sâm cam thảo, bạch truật, nhục quế, trần bì, ngũ vị tử, phục linh, bán hạ

Gia sinh khương sắc thang, mỗi bận uống cho vào 3 ly xạ hương, hễ thấy chân tay ôn hòa thì thôi, còn thuốc cũng bỏ không uống nữa.

Phương này tức là thang tứ nghịch gia giảm.

Hàn tà trực trúng âm kinh, không nóng sốt buốt đầu, chỉ sợ ghê rét, hoặc rét run cầm cập, chân tay lạnh quắt, đau bụng thổ tả, thân thể trầm trọng, môi sâm đen, móng tay móng chân tím dầm, miệng thổ nước rãi, nằm chỉ muốn cấp chăn, mạch trầm trì, vô lực, hoặc mạch phục, thì dùng phương này.

Ôn kinh ích nguyên thang

Thục địa, nhân sâm, bạch truật, hoàng kỳ, cam thảo, bạch thược, đương quy, sinh địa, phục linh, trần bì, nhục quế, chế phụ tử

Gia sinh-khương 3 nhát, đại táo 1 quả, nhu mễ (gạo nếp) 1 vốc sắc thang uống nóng.

Thương hàn sau khi ra bồ hôi, đầu choáng váng thịt rần, tự hãn (lúc nào cũng có bồ hôi), tự lợi (lợi tiểu tiện), đó là chứng đại hư, dùng phương này thần hiệu.

Hoại chứng đoạt mệnh tán

Sang nhân sâm hàng lạng, uống liền và tả, hễ thấy trên trán mũi nhuận có bồ hôi, là được,

Thương hàn đã hãn hạ rồi, mà chứng bệnh vẫn không khỏi, nhân lỗi thuốc thành trầm trệ. Vậy sang ngày thứ tám giở đi, nên dùng phương này.

Đinh hương thị đế thang

Đinh hương 2 đồng
Thị đế 2 đồng
Nhân sâm 1 đồng
Sinh khương 5 nhát
Phương này trị chứng nấc thuộc hàn.

Dược án

Ấy là hỏa khí xung nghịch, nấc là hàn khí chở lên, hoặc nhân trung khí không tiếp tục mà nấc cũng có.

Ông Khiết cổ lão nhân dùng đinh hương sinh khương tân ôn làm chính trị, dùng thị đế hàn sáp làm tòng trị dùng nhân sâm cam bình làm tá trị là có ý muốn cho chính khí được tiếp chiến đó thôi, nhưng tựu trung tiếng nấc nhỏ và ngắn, là do các khí không vận hóa bệnh ở trung tiêu, tiếng nấc to và dài, là do chân khí hư nhược bệnh ở hạ tiêu (chứng này không cứ ăn cũng nấc) Lâm chứng điều trị, phải phân biện cho kỹ, chứ không nhất thiết dùng thang đinh hương thị đế được.

Khương phụ thang

Can khương 1 lạng
Phụ tử 1 củ (bỏ vỏ và rốn)

Phương này trị nhất thiết hư hàn, hoặc tráng hàn, thân thể cứng ngay, lãnh khí xung nghịch, khẩu cấm xung quanh dần lãnh thống, hoắc loạn, gân dật mày máy. Nếu hiệp thấp (kiêm cả thấp chứng) khí hư, thì gia nhân sâm bạch truật.

Truật phụ thang

Bạch truật 4 lạng
Phụ tử 1 lạng rưỡi (bỏ vỏ rốn)

Gia sinh khương đại táo, sắc uống nóng.

Thương hàn trung khí hư nhược, hoặc trúng hàn và nhất thiết hư hàn thì dùng phương này.

Lý trung thang

Nhân sâm, bạch truật, bào khương trích thảo.

Các vị bằng nhau.

Phương này gia phụ tử, là phụ tử lý trung thang.

Phương này chủ trị tạng phủ trúng hàn chân tay cường trực (cứng đờ ra)

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Bàn về học-thuật và tư-tưởng biến-thiên ở TRUNG-QUỐC

XVII

Điều kém của các học phái trước đời Tần

Không biết ở đâu hay của mình, thì không làm cho lớn thêm và sáng thêm ra được; không biết điều kém của mình, thì không biết thu nhặt và sửa đổi lại được. Kể điều hay của nước mình ra, là lời nói của người yêu nước, kể điều kém các nước mình ra, là lời nói của người cứu thời ; nay xin kể những cái khuyết điểm của Trung-quốc :

Một là cái tư-tưởng về lý luận thiếu thốn. Phàm ở trong học giới, có học phải có hỏi, có nghĩ phải có biện, sự luận-lý tức là thanh gươm và áo giáp của người giảng học, ở Ấn-độ có lời dạy nhân minh (nhân là gì mà bàn nói biện bác cho rõ mãi ra), mà ở Hy-lạp thì từ ông Chi-văn phản-vị, ông Thừa-cách-lạp-để, thường dùng phép biện chứng, đến ông Á-li-sĩ-đa-đức, mà luận lí thành ra một khoa học, vì có thế mà lời bàn bạc thường được hoàn toàn chu đáo, đến [illegible], liên tiếp nhau, chân lý càng bẻ lại càng rõ. Ở Trung-quốc tuy có bọn ông Đặng-tích, ông Huệ-thi và ông Công-tôn-long, là nhà biện luận có tiếng, nhưng chỉ khua môi múa mép, xướng ra những lời quỉ quyệt quái gở, chứ không phải là giữ lẽ bền vững, bàn lẽ xác đáng; và lại sau mấy ông ấy, cũng không có ai nối sau mà dấy lên nữa. Vì có thế, người học buổi ấy, tư tưởng không phải là không sâu sắc, bàn bạc không phải là không rộng xa, nhưng mà tinh vi chu đáo, thì không bằng các học phái ở Hy-lạp và ở Ấn-độ xa lắm. Ví như có tướng tài quân mạnh mà không có đồ binh sắc, áo giáp dầy, cho nên đánh không được, giữ không bền, đạo thuật không sáng sủa được lắm, cũng có một phần vì có ấy. Suy cái nguyên nhân, là tại người học buổi ấy, chỉ chăm chăm về đường thực tế, còn đến lý luận phải hay trái, thì cho là việc không cần. Đó là một lẽ. Ở Trung quốc, tiếng nói và chữ viết không có thể thông gì, lúc trước cũng có văn điển (grammaire) và ngữ điển (langage), phép dùng tiếng và phép đặt câu, không được phân minh, đó là hai lẽ. Học phái buổi ấy chỉ cốt để dạy người, chỉ trao truyền mà không cãi hỏi, không phải như ở bên Thái tây, đem công bố học thuyết của mình ra, cầu cho người khác tán thành hay là phản đối, cho nên lời bàn của các học phái ở Trung-quốc không cần phải cầu cho được hoàn toàn và chu đáo, đó là ba lẽ. Việc ấy giống như nhỏ mọn, mà thật là cái gốc lớn làm cho học thuật thịnh hay suy. Thử xem ở bên Thái tây, tư tưởng đời xưa và văn minh đời nay, đều nhờ về lý luận cả, phàm người dấy sau tưởng nên soi đó làm gương.

Hai là vật lý thực học rất là thiếu thốn. Phàm học thuật và tư tưởng phát đạt, thường nhờ về các môn cách trí và khoa học, xa thì xem nước Hy-lạp, gần thì xem các nước văn minh bên Châu-âu và Châu-mỹ, chứng cớ rất là rõ ràng. Các học phái có tiếng ở nước Hy lạp đời xưa, như ông Thoa-cách-lạp-để, ông Bá-lạp-Đồ, ông A-li-sĩ-đa Đức, thì chỉ nghiên cứu về nhân đạo và chính trị, còn đến vật lý, thì cho là rậm nhiều cao xa mà bỏ đi, học thuyết cũng giống với Nho gia và Pháp gia ở Trung-quốc, nhưng sau có ông Ngạch-lạp-cát lai-Đồ và ông Đức-mô liệt-lợi-Đồ thì đã suy xét tinh vi, mở mang đường lối cho các môn cách trí và khoa học cho mấy nghìn năm về sau. Cho nên học giới ở Hy lạp, về thiên đạo, về vật lý và về nhân trị, ba điều ấy điều hòa quân bình, học thuyết xướng minh, hơn cả đời xưa đời nay, thật là bởi thế. Ở Trung quốc thì khác thế, tuy ở trong sách Đại học, cũng có một mục cách vật trí tri, nhưng chỉ nói cái đại cương, mà không có sách dạy rõ. Các nhà bàn nói dầu nhiều, mà ít thấy nói đến mục cách trí, chỉ có họ Mặc đang công nghiên cứu, bàn thuyết vật lý cũng có tinh hơn các nhà, nhưng buổi ấy người nối nghiệp đã ít, từ đời Tần và đời Hán giở về sau, thì lại đứt hẳn đi, chỉ có những lời nói âm dương và ngũ hành, pha ngang trong học giới, nói đến vật tính, thì vu quáng vơ xiên, vẽ vời bịa đặt, chẳng còn ra nghĩa lý gì nữa, dần dần lại sinh môn địa lý, môn số môn tướng và môn bói, bao nhiêu là việc mơ tưởng hão huyền, đến bây giờ vẫn còn in sâu vào trong óc người, rửa mãi chưa sạch, đó cũng là một cái nguyên nhân, khiến cho học thuật và tư tưởng ở Trung-quốc trụy lạc đến mấy nghìn năm.

Ba là không có cái thói kháng luận với nhau. Triết học ở Hy-lạp đời xưa mà được cực thịnh, là bởi nhà nọ và nhà kia biện bác với nhau, rồi lại có một nhà dấy lên mà tiết trung, càng tiến thì càng cao, càng vào thì càng sâu, càng kéo thì càng dài, ví như có lí thuyết của nhà giáp dấy lên, tất có nhà phi giáp dấy lên mà bác đi, nhà giáp và nhà phi-giáp biện bác với nhau mãi, rồi lại có lý thuyết của nhà Ất dấy lên mà điều hòa hai cái lý thuyết ấy lại. Học thuyết của nhà Ất đã dấy lên, lại có nhà phi Ất dấy lên. Nhà Ất và nhà phi Ất biện bác với nhau, lại có nhà Bính dấy lên để điều hòa hai nhà kia lại.

(Còn nữa). X. dịch thuật

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

— Đến ngày thứ bảy 5 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu-kiện tải bằng ô-tô từ Hanoi đến Hưng-yên và Hưng-yên đến Hanoi từ ngày 1er Avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Đến ngày thứ ba 8 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Ninh-bình đi Phát-diệm và từ Ninh-bình đi Nho-quan từ ngày 1er avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Việc lĩnh-trưng việc tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Nam-định đến Thái-bình đáng lẽ mở vào ngày 5 février mới rồi thì nay hoãn lại

---

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không xem đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Đỗ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Truyện Kiều và xã-hội Á-đông

(tiếp theo)

Khi ông Vương-viên-ngoại bị bắt, nàng Kiều tức khắc quyết chí bán mình để chuộc cha, không có ngần-ngại một chút nào. Tuy thề-thốt rằng lời với Kim Trọng, nhưng cũng chẳng hề gì. Bên hiếu bên tình, một bên là cái thú êm-đềm của đôi trai gái sắp được xum họp cùng nhau, một bên là cái mệnh lệnh nguiêm-khắc của luân-lý bắt làm con phải trọn đạo hiếu với cha mẹ, Kiều tuy đau đớn trong lòng mà không do-dự một phút, quyết bỏ tình để giữ hiếu, quyết bán mình để chuộc cha, liền đem tấm thân trong ngọc trắng ngần mà ra chịu lầm-than với đời, đành đem chôn một tấm lòng xuân vào trong mồ tuyệt-vọng. Vương-ông thấy con quyết chí như thế than khóc, thì nàng nói rằng:

Về chi một mảnh hồng nhan,
Tóc tơ chưa chút đền ơn sinh thành.
Dâng thư đã thẹn nàng oanh,
Lại thua ả Lý bán mình hay sao?
Cỗi xuân tuổi hạc càng cao,
Một cây gánh vác biết bao nhiêu cành.
Lòng tơ dù chẳng dứt tình,
Gió mưa âu hẳn tan tành nước non.
Thà rằng liều một thân con,
Hoa dù rã cánh lá còn xanh cây.

Ông đương cực khổ trong lòng đã liều mình rắp muốn gieo đầu tường vôi, vậy mà nghe nàng khuyên giải như thế, phải lời ông cũng êm tai.

Lại việc sau này cũng là một điều phong-tục riêng của Á-đông, người Âu tây không khỏi lấy làm lạ.

Kiều đã thề kết tóc xe tơ với Kim Trọng, sau vì phải bán mình chuộc cha nên không thể giữ được lời thề. Giá như ở Âu-châu thì chuyện đến đó là thôi; hai bên không thể lấy nhau được nữa, thế là không còn gì nữa, Ở đây thì không thế. Vẫn biết rằng Kiều đã tự hứa mình làm vợ Kim Trọng, nhưng trong lời hứa đó cốt nhất cam đoan với Kim Trọng lập thành gia-thất. Cái mục-đích là cốt để sinh lấy đứa con trai cho nối dõi tông-đường và sau này thờ-phụng tổ-tiên. Còn cái tình ý riêng của cá-nhân, nghĩa là bên trai bên gái ở đây, thì sánh với cái nghĩa cả của gia-đình của xã-hội, dường như không coi vào đâu vậy. Cho nên ngay đêm hôm Kiều đã quyết chí bán mình chuộc cha, nói thật với em là Thúy-Vân rằng mình có tình với Kim Trọng, đã thề lấy Kim Trọng làm chồng, nay không thể trọn được lời thề, xin em thế chân cho mình, nói thế một cách rất tự-nhiên không có ngần-ngại gì. Không xét đến hai người đương-nhân hay tính nết có hợp nhau không, cho điều đó là không quan-hệ gì, không coi vào đâu, đối với cái nghĩa-vụ kia còn trọng đại hơn, là lời thề phải giữ cho trọn và cái gia-thất đã định lập phải lập cho thành. Sau khi Kim đã lấy Vân rồi, lòng vẫn còn tương-tư Kiều, công-nhiên cho đi dò la tìm tòi khắp mọi nơi, cả nhà cũng biết. Thế mà Thúy-Vân không hề lấy làm mếch lòng chút nào. Một hôm Vân nằm chiêm-bao thấy Kiều, tỉnh ra nói lại cho chồng nghe, chàng cũng bán tín bán nghi, như trong lòng vẫn ước-ao rằng có ngày rồi cũng tìm thấy Kiều, cho nên công-nhiên nói:

Trong cơ thanh khí tương tầm,
Ở đây hoặc có giai âm chăng là.

Và hôm sau ra công-đường cho đi hỏi tra ngay, không sợ mất lòng Vân một chút nào. — Không những thế mà thôi Khi đã tìm thấy Kiều rồi, chính Vân đứng lên trước nhất nhắc lại lời thề của chị ngày xưa, tự-nguyện xin nhường lại chỗ cho chị nói rằng:

Rằng trong tác hợp cơ trời,
Hai bên gặp gỡ một lời kết giao.
Gặp cơn bình địa ba đào,
Vậy đem duyên chị buộc vào cho em.
Cũng là phận cải duyên kim,
Cũng là máu chảy ruột mềm chứ sao
Những là đày ước mai ao
Mười lăm năm ấy biết bao nhiêu tình.
Bây giờ gương vỡ lại lành
Khuôn thiêng lừa lọc đã đành có nơi,
Còn duyên may lại còn người.
Còn vầng trăng bạc còn lời nguyền xưa.
Quả mai ba bảy đương vừa
Đào non sớm liệu xe tơ kịp thì...

Lại mấy việc như sau này nữa cũng tỏ ra phong tục Đông Tây tuyệt là khác nhau hẳn.

Như ở Âu châu người vợ theo có mấy khi lại tỏ ra kính trọng người vợ cả. Thế mà Kiều sau khi được Thúc-sinh chuộc ở lầu xanh ra lấy làm vợ lẽ, thường khuyên chồng về thăm vợ cả là Hoạn-thư, lời nói có ý kính nể, như rằng:

Trộm nghe kẻ lớn trong nhà.
Ở vào khuôn phép nói ra mối đường.

Lại khi Hoạn-thư định lập mưu hại Kiều, bàn với mẹ nói rằng:

Dọn thuyền lựa mặt gia nhân,
Hãy đem giây xích buộc chân nàng về.
Làm cho cho mệt cho mê,
Làm cho đau đớn ê chề cho coi.
Trước cho bõ ghét những người,
Sau cho để một trò cười về sau.

Mẹ Hoạn-thư là một bậc mệnh-phụ không phải người thường, không những không can con, không khuyên nên nguôi lòng tức giận mà tha thứ cho người, lại khen là cho ở rất mầu mà chiều con dạy cho mấy dấu ra tay. Và phu-nhân không có lẽ cho việc đó là một sự hiểm-độc không nên làm. Cứ lẽ tự-nhiên, ai làm hại mình mình phải hại trả. Cách trả thù đó không có gì trái với đạo-lý mà lại có cái hiệu-quả sửa lại cái thế quân-bình tự tay Thúy-Kiều đã làm sai-lệch đi, Tức như Thúy Kiều quyến dũ Thúc-sinh làm cho ê mặn tình sót lấy nhạt tình tao khang, thế là mắc nợ với xã hội. Nợ ấy cứ lý đương nhiên, cứ lẽ chính đáng, nên phải trả mới được. Trong trường-hợp này, những cái lý-tưởng nhân-từ quảng-đại, hay tha-thứ cho kẻ tội lỗi, là gốc chủ-nghĩa nhân-đạo của Âu-tây không những không thích hợp, mà có lẽ người Á-đông lại cho là vô-lý nữa. Tức như lời Khổng-phu tử dạy: «*dĩ trực báo oán, dĩ đức báo đức*», nghĩa là kẻ làm ác với mình thì mình lấy thẳng mà đối lại, kẻ có đức với mình mới phải lấy đức mà báo lại.

Lại khi ngay trước mặt Thúc-sinh, Hoạn-thư làm tội Hoa-nô (tức là Thúy Kiều) điên đứng đủ điều, trong bụng chắc cũng cho thế là đích-đáng lắm Thúy-Kiều phải chịu khổ, mà Thúc-sinh trông thấy thế đau lòng, thế là đáng cho hai người. Hai người đã có lỗi với người vợ cả, nay phải chịu khổ mà chuộc tội là rất phải.

Nguyên Pháp-văn của
René Cravssne
(Còn nữa) T.-C. dịch.

(*Trích trong báo Nam-phong*).

Tự do diễn đàn

Các cuộc hát làm phúc

Bản quán tiếp được bài sau này của một nhà đọc báo ở Lạng sơn bình-phẩm về các cuộc hát làm phúc, lắm câu xem ra cũng có phần quá khắc, song bản-quán cũng cứ nguyên văn đăng lên báo cho rộng đường dư luận.

Ký giả về chơi Hanoi từ đầu năm tới giờ có thấy một điều chướng mắt trái tai, tưởng nên nói ra đây cho hải nội chư quân tử được rõ mà luận bàn cho xác đáng.

Từ ngày có cái phong-trào cải-lương tới giờ chỗ nào cũng nức tiếng hoan nghênh, nay cải-lương mai lại cải-lương. Nghề ăn nghề học nghề làm đã cải-lương, đến nghề chơi bây giờ cũng cải-lương.

Cải-lương! cải-lương! hai chữ đẹp thay, nghe thật vui tai, nhìn không mỏi mắt, quý hóa thay hai chữ cải-lương.

Nhưng từ ngày nước Nam ta có cải-lương tới giờ, chưa trông thấy một điều gì kinh-nghiệm cho ích quốc lợi dân, chỉ thấy bọn đầu to tai lớn nay hô hào việc này mai hô hào việc kia, chẳng qua chỉ kiếm cách bòn xu mà thôi, còn bọn thanh-niên nam nữ đều xô đẩy nhau vào cái lối cải lương mà cải-lương gì? Cải lương chèo trống ca xướng đàn nhịp.

Từ trong khuê các cho đến chốn thôn quê, chỗ nào cũng vang vẳng tiếng đờn cải-lương, giọng hát cải-lương.

Suốt một năm ngoái đến cả một cái tháng giêng này, hát cải-lương làm điều từ-thiện kể cũng được vài chục lần, bà con hàng phố ta kéo nhau đi làm phúc làm đức cũng lắm, cứu kẻ lầm than, giúp người bị hại. Chẳng biết đồng bang ta bị nhà cửa trôi nổi, chết cháy chết đuối đã được chút chi hả dạ chưa?

Các ông các bà các thầy các cô làm doan làm phước cho kẻ bần bần tai nạn như vậy, không biết có thành tâm chăng, hay lại đến đó làm một nơi tiêu sầu giải muộn cho qua ngày giờ, hay làm một tuần đề lá cho phượng gặp gió.

Dập dìu tài tử giai nhân, ngựa xe như nước áo quần như nêm, tài tử nào cho bằng tài tử Hà-thành, giai-nhân nào cho bằng giai-nhân Hà nội. Bởi tại tài tử lắm giai-nhân nhiều, nên mới phải phô phang bày vẽ hết cách này đến cách kia cho thiên-hạ ai ai cũng biết tưởng thế là đẹp đã danh giá, chẳng qua chỉ là cái môi-giới cho nam nữ biết nhau, cho tiện bề quyến yến dễ oanh, hoa tường liễu ngõ. Nào là viếng chùa viếng đền, ca lâu tửu quán, ca trường hí kịch chỗ nào cũng có vết chân tài tử giai nhân. Thậm chí bày vẽ đến nỗi lên đến sân khấu mà vẽ mặt bôi nhọ nhảy múa nữa, có kẻ ăn không nên đọi, nói không nên nhời mà cũng vác mặt ra phô phang trên sân khấu, không biết xấu, không biết thẹn.

Con nhà nghèo không nói làm chi, người học thức ông kia bà nọ cũng không dám kể chi, chỉ xin kể những bọn thanh niên vô nghề nghiệp ăn dưng ngồi rồi không có việc chi nên mới mưu dụng cái tế ấy mà ra mặt khoe khoang với đời. Bọn ấy ta thường nghe thiên hạ kêu là « Công tử non » là « Công nương vố » vậy.

Con nhà thế phiệt ăn trước ngồi trên, đầu to tai lớn, không lẽ làm cái nghề ấy mà kiếm tiền, nên phải giả danh từ thiện nay hát cứu hội này mai hát giúp hội kia tuy chẳng được lợi gì nhưng cũng được chút danh hư. Hèn mạt lắm thay.

Thiếu chi cách làm phúc làm đức mà phải thi thố những cách dơ dáng dại hình như thế. Trong thì đàn ca xướng nhịp mấy sênh lắng xắng tiếng to tiếng nhỏ lúc lên bổng lúc xuống chầm, ngoài thì mấy ả mày ngài điểm trang lòe loẹt để làm mồi giới gửi lằng xằng mà mập mờ đánh lận con đen. Cứu chùa bị cháy giúp dân bị lụt mà lấy tích thuộc về tình ái, lấy dọng trong dâu trên bộc làm việc tự thiện, nghĩ cũng nực cười thay.

Chán chường thay phong hóa suy đồi, nhân tâm bại hoại. Bùn dưới đáy ao đã tràn cả lên mặt nước rồi. Thậm chí có người dám nói: khuê các với hồng lâu chỉ khác có cái tiếng gọi. Đại gia thế phiệt bây giờ nói làm chi cho ngứa gan nóng mặt. Buổi giao thời nghĩ lắm nỗi thương tâm, người trong nước nhất thanh được dăm ba cái bả gì nữa. Con gái vừa mở mũ ra đã thơ thơ giấy giấy, tình tình ngãi ngãi, kể từ lúc biết xuân cho đến lúc xế già, trở thời cũng được dăm chàng, chung chạ cũng được vài kẻ, giai khôn bây giờ mười người đến tám chín người phải lấy vợ thừa thế gian.

Con trai dẫu có dùng học hành chăm chỉ cũng coi mong được cái văn bằng rồi chữ lại trả thầy, chưa ra khỏi trường mà đã biết bao nhiêu tình dục đã chực sẵn để cám dỗ, rồi nào lên xe xuống ngựa, áo nọ mũ kia, nay tiệc rượu mai tiệc trà, trên nguyệt dưới hoa, mải miết trong vòng tình ái.

Nào có thế mà thôi đâu, người trong một nước đã không biết thương yêu nhau đồng tâm hiệp lực mà bỏ điều lầm theo điều phải cứu vãn lấy đạo đức, khai hóa cho đồng bào, lại còn bè nọ đảng kia đèm pha nhau, xâu xé nhau cho lụn bại mới bằng lòng. Biết bao nhiêu điều hay không bắt chước chỉ đua nhau mà tập nhiễm lấy điều dở.

Trong một nước đã không còn biết liêm xỉ là cái gì nữa, chỉ khi là cái gì nữa, chỉ tối mắt vào đường danh lợi thật là một nước đảo điên bại hoại lắm vậy.

M. H.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quấn báo.

[illegible]

NHỮNG-LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(*Immeubles à vendre*)

Muốn bán một miếng đất lính 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và huồng tiêu. Giá một cái 1.500 $ 00 và một cái 800 $ 00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

BÁN NHÀ

Nhà số 41, phố hàng Bát cũ, muốn bán (41, Rue Vieille des Tasses, Hanoi.)

Hỏi tại sở luật sư Mansohn, 9. Rue Leclanger, Hanoi. 6.040

Xe ô-tô
(*Automobiles*)

MỘT DỊP TOT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Muốn bán một cái xe ô-tô « Peugeot » 2 chỗ ngồi. Đàng sau có hòm to, đồng hồ, công-tơ. Kiểu thượng hảo hạng. Giá 600 $. Hỏi tại M. Gobron, Douanes Thái-nguyên. 6 029

Súng và chó săn
(*Chasse*)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Muốn mua:
(*On achète:*)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Sách vở
(*Livres*)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đăng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.76

Muốn mua một « collection Đông-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Tìm người làm
(*Offres d'emploi*)

Cần dùng mấy người thợ ảnh thực giỏi, ai muốn làm hoặc hỏi hay viết giấy ngay đến số nhà 27, Phố Lacombe, Haiphong sẽ được lương cao. 6.025

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(*Enfants égarés*)

Nguyên tôi có người bà con tên là Đỗ-văn-Cồn ở làng Thụy-chang, tổng Sài-chang, phủ Mỹ-hào, tỉnh Hưng-yên, có nuôi một đứa con gái tên là Nguyễn-thị-Chai năm nay 11 tuổi, hình người mảnh rẻ, mặt tròn, trên đầu có để hai cái trái đào, mẹ đẻ ra nó tên là Cu Thuyết, còn bố đẻ ra nó thì chết rồi.

Ngày 21 tháng 9 annam năm ngoái nó có ẵm con cho người bà con tôi là Đỗ-văn-Cồn và vợ người ấy lên hát ở làng Bình-tân thuộc về phủ Khoái châu, vì hội đông người không biết nó lạc đi đâu mất. Vợ chồng người ấy đã hết sức đi tìm tự bấy đến nay mà cũng không thấy. Bây giờ mẹ nó cứ đến bắt đền vợ chồng người ấy. Vậy xin quý-báo làm ơn đăng lên báo chương cho, nếu ông bà nào mà bắt được nó hay thấy nó ở đâu thì xin viết giấy cho vợ chồng người ấy biết, để vợ chồng người ấy được trông thấy con thì xin hậu tạ và tiền phí tổn hết bao nhiêu xin chịu.

Nay kính cáo
Phạm-xuân Long
Cựu-phầm Lý-trưởng, village
de Nỏ-Bạn, canton Văn-La. Thanh-trì
(Par gare Thường-tín) Hà-đông
6.037

Lặt vặt
(*Divers*)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.808

MUỐN BÁN:

Một cái trại tư, ở trong thành - phố Hà-đông, gần chợ, rất sầm-uất mát-mẻ; có một cái lâu - đài đẹp-đẽ, một cái vườn hoa-quả tươi-tốt; một khu ruộng. Rất xứng cho một nhà đại-phú Annam hay Khách.

Hỏi ông GRENÈS, ở số 3, boulevard Jauréguiberry, Hanoi. 5.930

QUYỂN THỨ NHẤT
« Việt-Nam Sử-Lược »
TRẦN-TRỌNG-KIM soạn
ĐÃ IN LẠI XONG RỒI
Giá: **0$80**
Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán

Số 62

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tôn-hành-giả nói:

— Cổ-nhân có câu rằng: « *Người không có lòng hại hổ thì khi nào hổ lại hại người* ». Chúng nó còn dám lập tâm phóng hỏa, can chi tôi chẳng hô-phong.

Tam tạng nói:

— Cái áo cà-sa của ta có lẽ cháy mất rồi.

Tôn-hành-giả nói:

— Không việc gì! Chỗ nhà phương-trượng mà chúng cất cái áo cà sa kia không cháy đến, bây giờ để tôi vào lấy.

Bây giờ *Tam-tạng* dắt ngựa, *Tôn-hành-giả* xách đồ hành-lý, ở trong Thiền-đường đi ra, đi thẳng vào nơi phương-trượng, bọn ác-tăng đang cùng nhau xót-xa kêu-khóc thì bỗng thấy hai thầy trò *Tam tạng* vào.

Chúng tưởng là ma-quỉ, đều run sợ mà kêu rầm lên rằng:

— Trời ơi! Oan-hồn đã đến đòi mạng kia!

Bọn ác-tăng quì cả xuống đất, van lạy mà rằng:

— Tội ai thì người ấy chịu, việc này không can-hệ gì đến chúng tôi, chỉ tại chú *Quảng mưu* và ông sư già lập tâm hiểm-độc, xin người chớ bắt chúng tôi.

Tôn-hành-giả quát to lên một tiếng mà rằng:

— Loài súc-sinh tội đáng chết kia, ta bắt chúng bay làm chi, ta chỉ đòi cái áo cà-sa để ta khởi-hành bây giờ đây!

Trong bọn ác-tăng có mấy đứa đánh bạo mà thưa rằng:

— Đêm qua các ông ngủ ở trong Thiền-đường, đã chết cháy cả rồi bây giờ lại thấy vào đây mà đòi áo cà-sa, chẳng biết các ông là ma hay là người thế?

Tôn-hành-giả khe-khẽ cả cười mà bảo rằng:

— Chỗ Thiền-đường ta ở, khi nào cháy được, các ngươi thử chạy ra mà xem.

Bọn ác-tăng kéo nhau ra xem chỗ Thiền-đường thì thấy cánh cửa vẫn còn y-nguyên như trước, chẳng cháy tý nào cả.

Chúng đều lấy làm khiếp sợ, bây giờ mới biết *Tam tạng* là một đức *Hoạt phật giáng sinh*, mà *Tôn-hành-giả* cũng là một vị *Hiện thân hộ pháp* vậy.

Chúng lại chạy cả vào trong nhà phương-trượng gọi ông sư già mà bảo rằng:

— Bạch lạy sư tổ! Các ông này đều là thần-nhân giáng sinh, cho nên lửa đốt không cháy, bây giờ thành ra chỉ cháy hại thân-chiền của mình. Thôi thì đem áo cà-sa ra trả để các ông đi cho rồi!

Bây giờ ông sư già tìm mãi không thấy áo cà-sa ở đâu, lại thấy chùa-chiền đều cháy mất cả, đang có ý phiền-não, bỗng nghe lời các sư gọi bảo như vậy, không còn biết nói thế nào, mới dấn bước chạy ra, đập đầu vào tường mà chết, máu chảy lênh-láng.

Các sư vừa khóc vừa bảo nhau rằng:

— Bây giờ sư tổ đập đầu chết rồi, mà áo cà-sa chẳng tìm thấy đâu, biết làm thế nào cho được.

Tôn-hành-giả nói:

— Chỉ bọn chúng bay đem giấu đi đó mà thôi!

Tôn-hành-giả tức thì khám hết các sư trong chùa, lại khám hết cả các hòm rương đang khiêng bỏ lổng-chổng ở đấy. Tìm khắp mọi nơi mà chẳng thấy đâu. *Tam tạng* trong lòng phiền-não, oán trách *Tôn-hành-giả* không biết đường nào, liền lầm-nhầm đọc câu thần-chú.

Tôn-hành-giả lăn-lộn dưới đất, rồi ôm đầu mà kêu rằng:

— Sư-phụ chớ đọc nữa! Sư-phụ chớ đọc nữa! Để tôi xin tìm cho được cái áo cà sa.

Các sư cũng đều quì xuống khuyên can *Tam-tạng*, bấy giờ *Tam-tạng* mới thôi. *Tôn-hành-giả* đứng dậy, rút cái gậy sắt, toan đánh chết lũ sư. *Tam-tạng* quát mắng mà rằng:

— Con *Thạch-hầu* kia không sợ đau đầu hay sao mà lại dám vô lễ! Nhà ngươi chớ hành-hung mà đánh chết người ta, hãy nên xét hỏi xem đầu đuôi thế nào.

Các sư đều sụp lạy kêu van mà rằng:

— Xin người mở lượng từ-bi mà tha chết cho chúng tôi, thật quả chúng tôi không trông thấy cái áo cà-sa đâu cả. Việc này chỉ tại ông sư già đã chết ra ma kia, hôm qua lập tâm hiểm-độc, định đốt chết người để chiếm lấy áo. Không ngờ gặp cơn gió to, thành ra cháy dữ, chúng tôi ai nấy còn mải khuân rương dọn đồ, lo việc chữa cháy, thành ra không được biết cái áo cà-sa ấy thất-lạc đi đâu.

Tôn hành giả nổi giận, chạy ra lột áo cái tử-thi ông sư già mà tìm, không thấy gì cả, lại bắt đào đất trong nhà phương-trượng, sâu đến ba thước, cũng chẳng thấy đâu.

Tôn-hành-giả ngẫm-nghĩ hồi lâu, rồi hỏi lũ sư rằng:

— Xung quanh gần đây có loài yêu-quái nào đã lâu ngày thành tinh hay không?

Các sư đều nói:

— Thưa có! Phía nam chùa này có một loài yêu-quái, vẫn gọi là *Hắc-đại-vương*, ở trong *Hắc-phong-động*, tại *Hắc-phong-sơn*. Ông sư già chùa chúng tôi đây, khi trước thường thường cùng bàn giảng đạo, nhưng hắn vẫn là một loài yêu-quái, đã lâu ngày thành tinh.

Tôn-hành-giả hỏi rằng:

— Từ đây sang ngọn núi ấy, cách xa độ bao nhiêu dặm?

Các sư nói:

— Cách đây chỉ độ hai mươi dặm, đứng đây có thể trông thấy ngọn núi được.

Tôn-hành giả cười mà nói với *Tam-tạng* rằng:

— Sư-phụ cứ yên lòng! Tôi dám chắc là loài yêu-quái này nó lấy trộm, không còn phải nghi-ngờ chi nữa, để tôi xin đi tìm.

Nói xong, lại gọi lũ sư đến mà truyền bảo rằng:

— Các ngươi phải hết lòng hầu-hạ sư-phụ ta và coi giữ con ngựa trắng của sư-phụ ta. Nếu sơ-suyễn một tý gì thì ta sẽ đánh cho mỗi đứa một gậy.

Tôn-hành-giả đứng dậy múa cái gậy sắt đánh vào những bức tường cháy dở thì đổ luôn đến bảy tám bức tường. Lũ sư trông thấy, ai nấy đều run sợ dẩy-dẩy, chẳng còn hồn-vía nào cả.

Chúng quì cả xuống đất, van lạy mà rằng:

— Người cứ yên tâm mà đi, chúng tôi xin hết lòng hầu-hạ hòa-thượng đây, không bao giờ dám trễ-nải.

Tôn-hành-giả dùng phép *cân-đẩu-vân* cưỡi mây đi đến *Hắc-phong-sơn* để tìm chiếc áo cà-sa.

HỒI THỨ XVII

Lại nói chuyện *Tôn-hành-giả* dùng phép *cân-đẩu-vân* cưỡi mây đi lên trên không, các sư trong chùa *Quan-âm* thấy vậy, ai nấy đều chắp tay ngửa mặt lên trời mà vái lạy, rồi bảo nhau rằng:

— Trời ơi! Thế ra ông này là một vị thiên-thần biết phép *đằng vân giá vũ*, thảo nào mà lửa đốt không cháy! Đáng giận thay cho ông sư già ta, thật không biết người, lập tâm hiểm-ác, thành ra bây giờ mình lại hại mình!

(*Còn nữa*)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt có kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 10 NĂM

Giá......... 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Từ thứ năm 3 đến chủ nhật 6 Mars 1927
Bốn buổi hát
KIỀU (I)
KIỀU (II)
KIỀU (III)
KIỀU (IV)

Chèo cải-lương
của ông Nguyễn-ngọc-Chân soạn

Hồi thứ tư (là hồi cuối cùng) mới soạn xong, diễn lần thứ nhất và tối chủ-nhật 6 Mars 1927. Ngoài các giọng xướng ca, ngâm, vinh, than, vãn, lại có một bài *văn-tế* của Kim-Trọng và mấy đôi *câu-đối* nôm của gia quyến khóc Kiều, toàn tập Kiều cả. Hồi này kết cục chuyện Kiều hay lắm! Mời các qui-khách đến xem diễn sự tích Kiều suốt từ đầu đến cuối và nghe hát văn Kiều.

HÀNG MỚI SANG!!!

Giường Hồng-kông bằng sắt có vòng đồng và quả đồng. — Giường Hồng-kông toàn bằng đồng, cột vuông, cột tròn có nhiều kiểu mới rất nhã.

Các kiểu gương soi và các thứ khung chạm lối mới. — Có nhiều thứ gương to hơn 2 thước tây để treo các nhà rộng.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi. — Tél. n° 250

Nhà nào chả cần có?

Khi trong nhà có người thai-nghén sắp đến ngày khai-hoa mãn-nguyệt, ai là không bối rối. Nên vào nhà thương hay nên đẻ ở nhà? Đẻ ở nhà thì sắm sửa thế nào? Nếu không có bà tắm thì dỡ lấy làm sao? Muốn khỏi phải lo về câu ấy thì nên mua ngay một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » và cứ theo đấy mà làm.

Khi trong nhà có trẻ-con lại nhiều điều lo ngại hơn nữa. Lúc no ăn chơ thì nuôi thế nào cho nó cứng cáp chóng nhớn? Lúc trẻ thôi bú thì cho ăn những vị gì? Khi no ấm đầu, không chịu chơ, thì cả nhà lo ngại. Đứa bé chỉ gio giới soàng hay là đang nung bệnh gì nặng? Nếu hơi một tý đã đi tìm thầy thuốc thì vừa tốn tiền mà nhiều khi vô ích. Không gì bằng có một ông thầy thuốc sẵn ngay ở trong nhà, nghĩa là mua một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM ». Đứa bé ho ư? Nó còm ư? Cứ tìm những chữ ấy mà tra, sẽ biết ngay bệnh soàng hay bệnh nặng. Bệnh soàng thì ta chữa lấy, bệnh nặng thì ta biết mà đi tìm thầy.

Quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » của ông y-sỹ Nguyễn-văn-Luyện có ích là thế, cho nên từ Nam chí Bắc không có tờ báo nào là không khen ngợi: ngoài Bắc thì có báo *Trung-bắc Tân-văn, Trung-hòa Nhật-báo, Thực-nghiệp Dân-báo, Vệ-sinh-Báo*, trong Nam thì có *Trung lập-Báo, Lục-tỉnh Tân-Văn*, vân vân.

Quan Bác-sỹ Coppin có làm bài tựa để giới thiệu cùng quốc-dân. Vả lại các chủ tôn đã tin dùng sách này đến mấy nghìn quyển thì đủ biết rằng quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » là sách rất hợp thời và thiết dụng hàng ngày trong gia-đình.

Sách « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » bán ở các hàng sách Hanoi và các tỉnh và ở hiệu thuốc **CHASSAGNE**.

Sách giấy 200 trang, có nhiều hình vẽ, giá 0$75.

NHÂN DỊP BẠC CAO

Không đâu có hàng rẻ bằng

Hiệu tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này: *Giấy gai ... để khâu bao*, cùng là các thứ *Bao gạo Bọc Xanh, ... Tím*, bao cũ, bao mới, đều có cả. Hiệu tôi lại có bán các thứ: *Nước Hoa, Sáp Thơm* và *Bút Máy* hiệu « EDAC ». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ho tới 0$25, vậy hời giá được bao nhiêu tôi xin hiến các qui-khách hết cả. Qui-khách chiếu cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng xin mua ngay, kẻo cái dịp này chính là cái buổi mà những món hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

ĐỨC LONG, 90, Rue des Pavillons Noirs
(số 90, Phố Hàng Mã-Mây), Hanoi

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Kính cáo các qui khách biết rằng hiện bây giờ bản rạp có nhiều đào kép mới và lắm người lại thiện về lối cải-lương, nên từ chủ-nhật 6 mars 1927 bản rạp sẽ diễn buôn mấy tích hát chèo cải-lương rất hay rất vui, có giá trị và tích nào cũng có đến linh 30 giọng ca và hát của các ông danh sỹ ở Hà-thành biểu bản hội, nay bạn hát đang hết sức luyện tập. Đến hôm nào diễn xin kính mời các qui khách chiếu cố đến mua vui mới thấu văn chương và tài của soạn giả.

Tối thứ năm 3 Mars 1927
TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Hát đủ các giọng như là lý, ba than, Hát cách - ca - nam thượng, rạng ghen, kể chuyện, khôi hài vân vân, cảnh nào cũng hát các lối khác nhau mà mỗi cảnh có đến năm sáu lối hát.

Tối thứ sáu 4 Mars 1927
CHINH PHỤ HÀM OAN
(Sự tích Trương Sinh)

Có đào Tam đóng vai Vũ-Thị tiễn chồng đi đánh giặc hát bài Quân-tử vu-dịch rất hay.

Tối thứ bảy 5 Mars 1927
Chèo kim
THAM THỰC CỰC THẦN
(Bạch-xà-Câm)

Có một đào mới đóng vai nàng dâu hiền và cép Vượn đóng vai ông cậu vợ tham ăn phải mắc lừa Khôi hài nhiều chỗ không thể nhịn cười được.

Tối chủ nhật 6 Mars 1927
(Ban ngày nghỉ hát)
TỬ BÁO HOÀN SINH

Có vai gái hỏa phải lòng sư, lại nỡ tâm giết con, nên bị quả báo nhỡn tiền, hát lắm câu rất hay, và khôi hài rất tức cười.

Tối thứ hai 7 Mars 1927
Chèo cải-lương chèo cải-lương
CÂU CHUYỆN ĐỜI NAY

(Là một tích hát mới của ông danh sỹ ở Hà-thành biểu bản hội.)

Có linh 30 giọng ca và hát rất hay có lý thú cảnh nào cũng vui trò và khôi hài rất buồn cười. Có bán vé từ tối hôm trước. Xin lấy vé sớm kẻo hết chỗ ngồi. Đúng 7 giờ 30 thì khai diễn vì tích này dài.

8008

HIỆU
KIM
HOÀN
玉成
NGỌC-THÀNH

161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân.

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh ở đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Uroformine

Giá 1$20 một hộp

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp

Hai người bị nạn ô-tô hôm qua. — Hai người *chauffeur* ngồi cái ô-tô của ông lục lộ Sơn-tây đụng phải cột đèn ở trước nhà ngân-hàng mà bản báo đã đăng ngay hôm qua, thì nay đã hỏi ra tên người cầm máy xe là Nguyễn-văn-Lan, còn một người nữa cũng làm chauffeur ngồi ở trong xe tên là Nguyễn-văn-Rước ở phố hàng Thùng số nhà 8. Cả hai người đều bị thương và phải đưa ngay vào nhà thương điều trị.

Cáo tìn vật. — M. Ng-thế-Tu ở phố Bourret số 3 trình rằng kẻ trộm trèo tường vào nhà lấy mất nhiều quần áo.

M. Phạm-đình Luận ở Cầu gỗ số 103 trình rằng một người nhà ăn cắp mất 373$ trốn đi mất.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Vứt xác trẻ con. — Hồi 11 giờ trưa ngày 1er Mars người ta thấy ở bãi đất hoang phố Belgique gần nhà ga, một cái xác đứa trẻ con gái mới đẻ bỏ ở đấy, thì lập tức đã cho đưa vào nhà xác để quan thầy thuốc khám nghiệm.

Gớm cho những gái vô sỉ nào nỡ đầy đọa giọt máu rơi của mình như thế!

Đánh nhau. — Nguyễn-văn Dậu có đơn kiện, Nguyễn-văn-Tiết đánh mình bị thương tích thì sở cẩm đã cho đòi hỏi cả đôi bên để làm biên bản đệ sang tòa án.

Phạm thị-Lan cũng có đơn kiện tên Lưu-văn-Phong và Lưu-văn-Y về tội vô cớ đánh thị phải nhiều dấu nặng. Hiện sở cẩm đã cho xét hỏi.

Rút đơn kiện. — Mme Lê-thị-Dần 50 tuổi có đơn thưa Lê-thị-Đôn 18 tuổi ăn cắp của mình đôi hoa tai bằng vàng đáng giá 13$80 thì nay xin rút đơn ra không kiện nữa.

Bị truy tầm vì đánh người. — Bùi-thị-Tình 28 tuổi vẫn bị sở cẩm truy tầm về tội đánh Ngô-thị-Hòa phải nhiều dấu vết.

Xe của quan nào. — Một người phu xe tên là Phạm-văn-Trè đem lại nộp sở cẩm một chiếc dọc tẩu bằng ngà, có dát bạc chạm trổ kiểu Cao-mên và khai rằng cái dọc tẩu ấy ở trên một chiếc xe ô tô chạy lên phía Hà-thành rơi xuống đường mà người chủ cái vật bấu ấy không biết.

Đèn pha lê, dọc ngà, tiêm bạc, là những thứ khí giới sang trọng của các ông xơi sơm đen giãn cố, hoặc quan cách; vậy thời phú ông nào hay quan nào đi xe ô-tô lên Hà-thành có đánh rơi dọc tẩu giữa đường cứ việc lại sở cẩm lĩnh về cho vật hoàn cố chủ.

Bị bắt giam. — Trần-văn-Lan 42 tuổi làm linh thương chính ở số nhà 50 phố Đường-sắt bị sở mật thám cho bắt giam để hậu xét theo như trát sức của tòa án.

Đánh bả ngựa. — Vừa rồi một người tây có con ngựa chạy thi tự nhiên chết thì sau xét ra là có kẻ đánh bả, nay sở mật thám đã tra xét xong để đệ việc sang tòa xét xử.

Việc mất gỗ. — Việc mất ba phiến gỗ lim đáng giá 85 đồng bạc thì sở mật thám cũng đã xét ra manh mối. tên thủ phạm đã bắt tống giam để xét làm tội.

Giải về nguyên quán. — Ngày hôm qua lính cảnh sát bắt được 6 tên ăn mày và 8 đứa trẻ vô thừa nhận luẩn quất trong thành phố thì đã điệu cả về sở cẩm để đưa về nguyên quán.

Ý bản sở cẩm đã rõ cái cách bắt bọn này trong thành phố đem giải ra ngoại châu là vô ích, nên mới phải đưa về nguyên quán thì mới mong tiệt trừ được hết.

Đệ vào tòa án. — Trần-văn-Thụ 16 tuổi can tội ăn trộm 60 kilos gạo, Ngô-văn-Kim 62 tuổi và Nguyễn-văn-Độ 17 tuổi vô nghề nghiệp và cùng làm nghề đi xin, Phạm-văn-Uẩn tức cai Huấn 33 tuổi ở Lạc-viên bị thưa bội tín, Đỗ-cát-Thành 16 tuổi coi máy nói ở sở máy đèn nhà ở ngõ La-côm số 1 bị thưa lường đảo, Nguyễn-văn-Xuân làm bồi ngựa ở An-dương bị thưa bội tín, đều đã phải bắt giam để hậu xét.

SƠN-TÂY

Nạn ô-tô. — Ngày 26 vừa rồi, hồi 1 giờ, chiếc ô-tô số T. 2858 của ông phủ Quảng-oai, do chauffeur là Dương-văn-Uẩn cầm máy, trên xe có M. Ng-duy-Bằng, thương-tá Sơn-tây ngồi, khi đi tới Đồng-văn, thì đụng phải một người ăn mày, tên là Trần-thị-Sỹ, bị thương xoàng.

Nghe đâu người ngồi xe có cho người bị thương ba đồng bạc.

PHÚ-THỌ

Vấn đề thể dục ở trong tỉnh. — Chẳng nói thì ai cũng rõ rằng quan Công-sứ Haskel lưu tâm về việc học của bọn thiếu niên ở tỉnh nhà lắm, thứ nhất là về việc thể dục, vì rằng trẻ con dù học giỏi đến đâu mà thân thể ốm lẻo khoẻo, da thịt sứ bủng beo sớm lo lao đến nơi, không lợi dụng được sự học của mình thì dạy lắm cũng là vô ích. Bởi vậy mà trường học nào, ngài cũng mở ngay một trường thể dục ở bên cạnh. Hiện đã làm xong được ba nơi là Phú-thọ, Hưng-hóa và Việt-trì, còn ở Phù-đoan thì vài tuần nữa cũng hoàn thành nốt trường thể dục thứ tư. Việc làm những trường thể dục ấy đều do ông Martineau là giám binh trông nom cả. Nguyên ông có bằng tốt nghiệp ở trường thể dục ở Joinville bên Pháp. Bao nhiêu những vật liệu để tập thể thao ở bốn trường ấy, đều làm bằng lim cả thì bền được mãi mãi, các con trẻ ở tỉnh này được hưởng dụng các khí cụ ấy, còn lâu để mà luyện tập thân thể cho cứng cáp, chống chọi được với con trùng lao nó chỉ hay dính những người ở nơi ẩm thấp tối tăm và không chịu luyện tập thể thao cho cứng cáp.

Mở những sân rộng rãi cho con trẻ tập thể thao như thế chẳng tốn gì lắm mà sao ở các tỉnh chẳng nơi nào thấy làm? Ta mong rằng ở các Bắc-kỳ chỗ nào có trường kiêm bị cũng nên mở một trường thể dục như ở trường Phú-thọ thì hay lắm. Ông Oành là thanh tra học chính lên khám trường mới rồi đã được mục kích bọn thiếu niên tập thể thao rất là rắn dỏ, có ba người lính khố xanh chịu khó dạy lắm. Vì thử các ông thanh tra đi khám các trường ở các nơi mà cổ động cho người mình mở cho nhiều trường thể dục giống ở Phú-thọ thì cái tương lai của bọn thiếu niên cũng được nhờ lắm, những người tập thể thao chẳng những được nở nang bắp thịt mà lại tránh được nhiều nết hư nữa như là cờ bạc rượu chè, là tại rằng bọn ngày đã tập nhọc thì tối phải đi ngủ sớm sáng hôm sau dậy, tinh thần lại càng tỉnh táo thêm như thế lại càng hiểu rõ là thể dục ích lợi thế nào.

Vậy nơi nào chưa có trường thể dục, tưởng các nhà có con trẻ nên thỉnh cầu với các quan công-sứ mở ngay cho. Có con trai khỏe mạnh mới lo được việc thờ cúng tổ tiên mà muốn có con trai mạnh khỏe thì không gì bằng cho con tập thể thao vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Ngày lễ Thăng phụ. — Lễ thăng phụ là một lễ rước thánh vị đức Khải-định tiên-hoàng-đế từ nơi Ứng lăng về thờ tại điện Phụng-tiên.

Lễ ấy đã cung hành sáng ngày 26 tháng giêng tức là ngày chủ nhật 27 février 1927.

Sáng ngày ấy tại trên Ứng lăng tất cả các sự bầu hạ bài trí cùng trần-thiết đâu đó đã chỉnh bị cả. Đúng 8 giờ thì quan thượng trơ bộ lễ cùng các vị tôn-tước ấn quan vào trước Khải-thành điện làm lễ rồi cung nghinh các thứ đồ trần tự cùng kim sách ngân sách và thánh-vị ra trước sân điện để vào các long-đình, thánh-vị thì để trong một cái ngọc lộ ngoài che màn gấm vàng, sắp đặt xong thì phát 7 tiếng sáng lịnh thì long-đình, hiệu liền cùng loan giá lỗ-bộ đi liền từ trên lăng xuống đến chân núi, tại nơi ấy thì một đạo ngự có đủ voi ngựa cờ xí và linh tráng từ đó phát hành đi mãi đến trước đàn Nam-giao thì có đình-trú lại nghỉ một hồi rồi lại đi. Khởi hành tại Ứng-lăng hồi 8 giờ rưỡi về đến điện Phụng tiên 3 giờ. Khi nhập điện lại làm lễ thăng phụ bá quan lạy mừng và có quan Khâm-sứ vào thị lễ. Sau khi lễ thăng phụ lại còn làm lễ thăng-phối, lễ thăng phối là thờ ngài tại trên Giáp đàn cùng phối hưởng với liệt-thánh.

Chùa báo quốc làm chay. — Vừa rồi tại chùa Báo quốc làm chay một ngọ và có chạy đàn Thí-thực và Chẩn-tế. Trai đàn ấy là của Đức thánh Cung cúng phật vì này ngài đã hưởng thọ được 60 tuổi thì ngài cũng phát một điều và thiết ra trai đàn ấy. Trai đàn ấy Bá quan văn võ đến hành hương rất đông và đàn cuộc cực kỳ long trọng. Tất cả 52 cảnh chùa ở Huế đều có tăng chúng đến tụng niệm. Sau khi lễ Trai đã thành ngài có phát cho tăng chúng các thứ hàng giẻ và tiền bạc.

Nghe đâu đến tháng 6 ta lại sẽ có lễ lạc tuần Thánh Gang. Song lễ này thì nghe đâu sẽ xa xỉ tốn kém lắm, có Bá-quan sẽ vào chầu mừng trời lại có yến tiệc và hát xướng một vài hôm.

Tu bổ chùa Túy-vân. — Chùa Túy-vân là một cảnh chùa rất có tiếng danh thắng từ xưa nay vì chùa ấy ở trên một hòn cù lao ở giữa đầm Cau hai thật là một cảnh chùa rất đẹp cho nên các triều Đế vương ngày xưa thường ngự đến làm thắng ở cù ấy. Ngày nay chùa ấy đã toan đổ cho nên nhà nước ta bổ lại thật là một sự rất nên mừng thay vì một nơi thắng cảnh khỏi bị đổi hoang thì lại là một thắng cảnh sẽ trở nên tốt đẹp hơn xưa vậy.

QUẢNG-NAM

Mấy việc ồn ào. — Mới đây nghe nói về mạn Vĩnh-điện và Bất-nhị có xẩy ra mấy việc ồn ào; họ nói rằng có một chàng thiếu-niên tên gì không rõ, chỉ biết cái biệt hiệu là Tam-hà, người đâu ở Bình-định thì phải; chàng ta thuộc về đảng phái nào không rõ, cách hành-động thế nào không hay, mà dân sự các nơi ấy đã biểu tình một cách mật thiết lắm — vì biểu tình mà đã xẩy ra mấy việc khiến cho những người can khuẩn phải bị giam cầm: Hôm ấy chàng ta đến thăm nhà người quen ở Vĩnh-điện, trong khi nói chuyện thời thế có xung-đột với một người, tức giận, hắn gây sự đánh nhau; vừa gặp bọn thiếu-niên ở Bất-nhị biểu tình đến cứu trợ; có đi báo quan đem lính tập đến đàn áp nà-nẹo đứa hành-hung. Nhân có việc biểu tình ấy, nên chàng ta có xin phép quan cho mình thân-hành đến cảm ơn những người cứu mạng; quan có cho phép mà bảo không được tụ hội quá số năm mươi người.

Chàng đi đến làng Bất-nhị có một bọn năm người đón tiếp, mời vào trong nhà; cả hai bên đương sửa soạn thảo bài diễn-văn để chực cùng nhau đối đáp — Bất đồ trong lúc ấy có người mật báo với quan phủ sở tại rằng chúng nhóm nhau làm loạn; quan phủ liền ra tỉnh báo với quan tổng-đốc đánh điện-thoại tin cho quan Công-sứ hay; còn mình thì tự đi tận xứ khám nghiệm — nhưng đến nơi chỉ thấy có mấy người ấy ngồi trò chuyện trong nhà, chứ không thấy cái gì náo-động cả; quan liền hiểu tại cho bọn họ biết nguyên do, và sức cho họ phải đến tỉnh đường để chứng chất là vô sự — Liền đó thì quan đồn đem linh lên, tra xét cũng chẳng thấy gì lạ — Có tên lý-trưởng làm quan rằng ở đó có một cái trống của bọn thiếu-niên cải lương hễ khi nào đánh trống lên thì bọn ấy tụ hội lại; quan bèn bảo đánh mấy hồi, mà cũng chẳng thấy ai chạy đến. Sau tra xét lại rồi bắt cả mấy người đem về tỉnh tống giam, còn chàng Tam-hà không việc gì. Công việc như vậy mà nghe nói bọn kia còn đương bị giam ngặt lắm. Chẳng hay việc ấy sau này quan sẽ xử đoán ra làm sao, mấy hôm đi đâu cũng nghe người ta đàm luận.

X. lai cảo.

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THƯ-XÃ
Bắc-kỳ thống-sứ đại-thần ROBIN đại-nhân sáng lập
E. VAYRAC và NG.-V.-VĨNH LÀM CHỦ-NHÂN

Khởi đầu xuất-bản « Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ », in từng quyển nhỏ vừa bỏ túi, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển......... 0$08

Hiện đã in ra được bốn quyển: một quyển tựa Dịch-văn thư xã, nguyên-văn của ông E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH *dịch, và ba quyển đầu « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».*

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Qui khách các nơi xa có thể gửi mua sách quyển kịp rồi.

Ai gửi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.

Tại hiệu CHARMEUSE

PHỐ LIÊN-TRÌ, SỐ 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

Mới đến: Satin may áo, Nhung làm mũi giầy đàn-bà, bí-tất hảo-hạng, mùi xoa các thứ rất đẹp, v. v.

Trong dịp tết này, có giảm giá đi 15°/o, về tất cả các thứ hàng mới.

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của **HOÀNG-THƯỢNG**

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình ki-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế **MONTÈS**
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Hoa Đào Trước gió

(HẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)
(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy hơn 300 trang. Giá bán 0$85 Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

THƯỜNG TẠI VÌ ĐAU NHỨT TRONG MÌNH,
nhiệc gân liệc cốt, hay nhứt đầu nhứt óc, đau thốn trong bao-tử, mà làm cho gân cốt yếu nhiệc hết hoả lạc.
Song phải biết

TẠI TRONG MÁU MẠCH
mà gân cốt lấy sự bổ mạnh chắc chắn. Nên muốn cho gân cốt thiệt mạnh giỏi tốt thì huyết mạch phải tốt, tinh trong và mạnh khoẻ.

CỨ UỐNG THUỐC LIỀU PILULES PINK,
đặng cho máu, như có thiếu kém, thì trở nên tốt, lại trong tinh, và dưỡng bổ lắm cho cả thân thể khoẻ mạnh.

Thuốc liều ấy có bán cùng trong các nhà bán thuốc.

PILULES PINK POUR PERSONNES PALES

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Người bị bệnh ghip và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình mệt nhọc mà lại rất là lâu khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng, đau mình, khó thở, mệt nhọc lạ thường.

Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm là: chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì dễ khỏi hơn nữa.

Uống thuốc ấy hễ đến dạ dày thì tan ngay, không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường; những người nào bị bệnh ghip mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau dạ dày hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống ít thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) [illegible] khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
3045

Thuốc hiệu
ASPIRINE

DES
USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trừ những bịnh:
Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cữ
Nhứt đầu, nhứt óc, nhứt răng
Đau mình, đau mẩy, đau lưng
Nhứt gân cốt, trặt cổ.
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi
cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE"
mới chắc thuốc tốt, tinh trong
và thiệt hiệu-nghiệm

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG
nên dùng thuốc
QUINOFORME
[illegible]
[illegible]
[illegible] LACROIX, 29-31, Rue Philippe de Girard — PARIS

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm hay vì kém huyết sinh ra rão phổi, ho cảm hay ho mệt.

ẤY LÀ:
THUỐC RƯỢU BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$40

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:
Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn dã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:
Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, *vân vân...*

Giá bán: 0$85 một lọ

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chỉnh uống mấy dọi.

Giá tiền 0$00

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-ai, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI THAN,
GỖ LIM XANH HẠ CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây to 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.
Chi nhánh tại Bảo-cầu, Yên-viên, Bắc-ninh

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi
3001

Nhà Bán-đồ «TẦM-TẦM» Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . .	**0$50**
Tiền cước mỗi quyển .	**0,12**

Ai ở xa xin viết thư về cho
ông Bùi-xuân-Thành
61 — 63, Rue de Coton — Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets
3001

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giấy nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ELIO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai:* **1,25**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

ĐÈN MĂNG-SÔNG
(LAMPE COLEMAN)
SÁNG NHƯ SAO BĂNG!

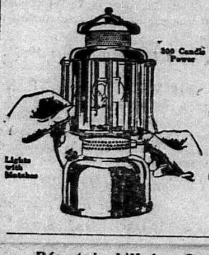

Rất tiện cho các nhà sang-trọng
và các khách-sạn
ở khắp các nơi không có đèn điện

Cách dùng rất giản-dị!
Thắp không tốn!

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.
3007

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

BIỆN ĐƯƠNG BÁN VÀ BÁN SUỐT THÁNG HAI, VẢI TRẮNG

Vải trắng hiệu G M R chiều rộng 80 c/m . . . một thước	0$38
Vải Shirting làm áo gối và làm đệm chiều rộng 80 c/m. «	0,45
Vải Bre[illegible] nặng [illegible] may quần áo, chiều rộng 80 c/m . «	0,65
Vải Linon may quần áo chiều rộng 80 c/m. . . . . . . «	0 85
Vải để may lót, chiều rộng 80 c/m . . . . «	0,95
Vải Batiste, chiều rộng 80 c/m . . . . «	1,75
Khăn mặt tổ ong, 80 × 471 c/m một tá	2,80 2,95
Khăn gải bàn một tá	5,30
Khăn gải đường 2[illegible]0 × 200 mỗi chiếc.	6,20
Vải buồm chiều rộng 60 c/m. . . . . một thước	0,70
Vải gải bàn chiều rộng 160 c/m. một thước . . . . «	1,80
Áo gối 6[illegible] × 6[illegible] c/m, một cái	1,80
Vải may quần áo tắm chiều rộng 160 c/m. . . . một thước «	3,00
Vải gải đường chiều rộng 240 c/m . . . . «	2,50
Khăn lau métis liteaux rouges 70 × 54 c/m, một tá	8,00

XIN LƯU-Ý — *XIN ĐỌC*

QUÀ BIẾU

CỦA HIỆU BÀO-CHẾ **CHASSAGNE**, 59, RUE PAUL BERT, HANOI

Nhân dịp tết nguyên-đán. — Kể từ ngày mùng mười cho đến 30 tháng giêng ta ai mua thuốc tới 0$50, ban hiệu sẽ biếu một lọ nhỏ rượu bổ.

VIN TONIQUE RÉGÉNÉRATEUR
CỦA GIÁO-SƯ J. K. WATSON

là một thứ thuốc bổ rất mạnh nhất để trị các bệnh huyết-suy; đau gân, bệnh ghip, bệnh sốt rét rừng.

AI MUA THUỐC TỪ 2$00

trở lên, tuy theo món hàng mua nhiều ít, bản-hiệu sẽ biếu một lọ rượu mùi rất quý, hoặc một lọ nước hoa Piver, hoặc một con giao cạo Apollo, hoặc một lọ nước hoa thượng hạng của nhà Giraud hay nhà Moulinard.

NHỮNG CÁC QUÝ-KHÁCH Ở XA

gửi thư về mua hàng mà có gửi tiền đủ số hoặc suýt soát thì cũng được phần biếu. E. LAFON & R. LACAZE, Successeurs

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp
HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:
« LE JUSTE MILIEU »
Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh cứ sáng thứ sáu, đợi tàu đêm ở Hanoi vào, chạp đến Napé nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Thakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.

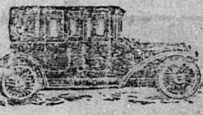

LƯỢT VỀ
Thakhet cứ sáng chủ-nhật đợi tàu thủy ở Vien ian xuống, chạy đến Napé, nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh, đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các qui-khách ai muốn đi xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để bản tỷ hiệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ
Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHU-QUỲ)
Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé
301

MỚI XUẤT BẢN:
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20
Bán tại bản-quán và các hàng sách

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN
Luan